

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 33

Ngày 29/4 đến ngày 3/5/2024

Thứ Ngày	Tiết t	Tiết PPC T	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BD KH
HAI 29/4 (Dạy bù ngày 4/5/20 24)	1	33	Chào cờ	Tuần 33				
	2	161	Toán	Ôn tập về tính diện tích, thể tích một số hình		x		
	3	65	Tập đọc	Luật bảo vệ chăm sóc và GD trẻ em TH Quyền con người: Nội dung: Quyền bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em		x		
	4	33	Lịch sử	Ôn tập : Lịch sử nước ta từ giữa thế kỉ XIX đến nay		x	x	x
	5	33	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc				
	6	33	Kĩ thuật	Lắp mô hình tự chọn				
	7		LT Tiếng Việt	Ôn tập về dấu câu (dấu phẩy, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép)				
	8		LT Toán	Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình				
BA 30/4 (Dạy bù ngày 2/5/20 24)	1	65	LTVC	MRVT : Trẻ em		x		
	2	162	Toán	Luyện tập				
	3	33	Chính tả	Nghe-viết : Trong lời mẹ hát	x	x		
	4	65	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường đất	x	x	x	x
	5	33	Địa Lí	Ôn tập cuối năm				x
	6	33	Đạo đức	Xử lí một số tình huống thường gặp trong cuộc sống.	x	x		
	7	65	LTVC	MRVT : Trẻ em		x		
	8	65	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Dẫn bóng”				
TU 1/5 (Dạy bù	1	65	TLV	Ôn về tả người	x	x		
	2	163	Toán	Luyện tập chung				
	3	66	Tập đọc	Sang năm con lên bảy	x	x		
	4	129	Tiếng Anh	REVIEW				

ngày 3/5/20 24)	5	130	Tiếng Anh	REVIEW				
	6		NGLL	Thực hành kỹ năng sống: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở Cùng em hoạt động trải nghiệm:Những ngôi trường mới Văn hóa giao thông: Ôn tập				
	7		LT Toán	Ôn tập về tính diện tích, thể tích một số hình				
	8		LT Tiếng Việt	Ôn tập về tả người				
NĂM 2/5	1	66	LTVC	Ôn tập về dấu câu (Dấu ngoặc đơn)		x		
	2	164	Toán	Một số dạng bài toán đã học				
	3	33	Âm nhạc	Ôn tập các bài hát theo các chủ đề Học kì 2.				
	4	66	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường đất (tt)	x	x		x
	5	131	Tiếng Anh	REVIEW				
	6	66	LTVC	Ôn tập về dấu câu (Dấu ngoặc đơn)				
	7	65	Tin học	Học và chơi cùng máy tính: Gấu chơi Piano	x	x	x	x
	8		Toán	Ôn tập về hình học				
	9		KNS	Ôn tập HK2				
SÁU 3/5	1	132	Tiếng Anh	REVIEW				
	2	165	Toán	Luyện tập				
	3	66	TLV	Tả người (kiểm tra viết)		x		
	4	33	SHTT	Tuần 33				
	5	33	Mĩ thuật	Thử nghiệm và sáng tạo với các chất liệu				
	6	66	Tin học	Học và chơi cùng máy tính: Gấu chơi Piano	x	x	x	x
	7		Năng khiếu					
	8	66	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Dẫn bóng”				

Thứ hai, ngày 29 tháng 4 năm 2024

Tiết PPCT: 65

Luyện tập Tiếng Việt
ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU

(DẤU PHẨY, DẤU HAI CHẤM, DẤU NGOẶC KÉP)

I. MỤC TIÊU:

- Nắm được tác dụng của dấu phẩy, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép.
- Điền dấu câu vào chỗ trống thích hợp trong mẫu chuyện đã cho.
- GDHS có ý thức dùng đúng dấu câu.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Em hãy cho biết tác dụng của dấu hai chấm trong các câu sau bằng cách đánh dấu X vào ô trống thích hợp.

Câu văn hoặc đoạn văn	Tác dụng của dấu hai chấm	
	Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của nhân vật	Giải thích bộ phận đứng trước nó
Cha dắt con đi dưới đi ánh mai hồng Con bỗng lắc tay cha khẽ hỏi: “Cha ơi! Sao xa kia chỉ thấy nước thấy trời Không thấy nhà, không thấy người ở đó?”	X	
Một bài văn miêu tả thường có ba phần: mở bài, thân bài và kết bài.		X
Em thẳng thắn phê bình những việc làm sai trái của bạn như: không có ý thức bảo vệ của công, thiếu ý thức kỉ luật, thiếu lễ độ với thầy cô.		X
Má bảo: “Có của phải biết giữ gìn thì mới được lâu bền.”	X	

Kỹ thuật tranh làng Hồ đã đạt tới sự trang trí tinh tế: những bộ tranh tổ nữ áo màu, quần hoa chanh nền đen lĩnh của một thứ màu đen rất Việt Nam.		X
Màu đen không pha bằng thuốc mà luyện bằng bột than của những chất liệu gọi nhắc thiết tha đến đồng quê đất nước: chất rơm bếp, than của cối chiếu và than của lá tre mùa thu rụng lá.		X
Tự đánh giá bài văn của em về các yêu cầu sau: - Miêu tả được hình dáng con vật. - Miêu tả được hoạt động của con vật.		X

Bài 2: Đánh dấu X vào ô trống trước các câu có sử dụng dấu ngoặc kép để dẫn lời nói của nhân vật.

- Cả bày ong cùng nhau xây tổ. Con nào con nấy hết sức tiết kiệm “vôi vữa”.
- Sau khi đến được ba ngày, anh hỏi tôi: “Anh Dân, anh có biết chữ Quốc ngữ không?”.
- Ông ấy nghĩ: “Chắc mình muộn mạt rồi.”
- Em đang ngồi ở ghế thì các bạn đến rủ: “Muôn chơi đánh trận giả không?”.
- Bạn Hạnh mở đầu cuộc thi bằng một thông báo rất “Chát chúa”.
- Thái hậu ngạc nhiên nói: “Vũ Tán Đường hết lòng vì sao không tiến cử”.

Hoạt động 2 : Vở

Bài 3: Em hãy thêm dấu phẩy, dấu hai chấm và dấu ngoặc kép thích hợp vào đoạn văn sau rồi viết lại cho hoàn chỉnh.

Một ngày nọ cậu bé An-đờ-rây được mẹ may cho một chiếc mũ mới. Chiếc mũ màu xanh được điem xuyên bằng một miếng vải đỏ ở chính giữa vì mẹ An-đờ-rây không còn đủ vải xanh.

Cậu bé hãnh diện lắm chiếc mũ mẹ may đẹp biết dường nào. Cậu đội mũ lên đầu ngẩng phía trước gương rồi lại bắt đầu đi vòng quanh trong xóm khoe với các bạn. Bọn trẻ lập tức vây quanh An-đờ-rây Ma-ri nói: “Ồ! Chiếc mũ lạ thế, chẳng đẹp tí nào”. Còn Lu-ca thì trêu: “ An-đờ-rây là cậu bé quả dưa”. Đám đông mỗi lúc một ồn ào, cười giễu chê bai. An-đờ-rây mím cười từ tốn nói: “Mũ của tớ tuy không đẹp như mũ bán ở cửa hiệu nhưng đây là chiếc mũ chính tay mẹ tớ may. Đối với tớ, nó là chiếc mũ đẹp nhất”.

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 65

ÔN TẬP VỀ TÍNH CHU VI,

DIỆN TÍCH CỦA MỘT SỐ HÌNH

I. MỤC TIÊU:

- Thuộc công thức tính chu vi, diện tích các hình đã học
- Biết vận dụng vào giải toán.
- Yêu thích môn học

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Làm vở

Bài 1: Miếng đất của bác Năm được vẽ trên bản đồ là hình tam giác ABC có tỉ lệ là 1:8000. Cạnh AB đo được 12mm, cạnh BC đo được 16mm và cạnh AC đo được 20mm. Tính chu vi thực sự của miếng đất.

Bài giải

Độ dài thực sự của cạnh AB là:

$$12 \times 8000 = 96000 \text{ (mm)}$$

Độ dài thực sự của cạnh BC là:

$$16 \times 8000 = 128000 \text{ (mm)}$$

Độ dài thực sự của cạnh AC là:

$$20 \times 8000 = 160000 \text{ (mm)}$$

Chu vi thực sự của miếng đất là:

$$96000 + 128000 + 160000 = 384000 \text{ (mm)}$$

Đáp số: 384000 (mm)

Hoạt động 2: PHT

Bài 2 : Cho hình vẽ bên dưới. Biết diện tích hình thang ABCD là $211,2\text{m}^2$. Diện tích tam giác ECD là $24,32\text{m}^2$. $AE=18,92\text{m}$, $ED=3,8\text{m}$. Tính độ dài cạnh BC.

Bài giải

Chiều cao của hình tam giác CED cũng chính là chiều cao của hình thang ABCE

$$24,32 \times 2 : 3,8 = 12,8 \text{ (m)}$$

Độ dài cạnh BC là:

$$211,2 \times 2 : 12,8 - 18,92 = 14,08 \text{ (m)}$$

Đáp số: 14,08 m.

Bài 3: Một căn phòng hình hộp chữ nhật dài 7m, rộng 3,8m và cao 3,5m. Người ta quét vôi tường và trần nhà với tiền công 25000 đồng mỗi mét vuông. Biết diện tích các cửa là $2,96\text{m}^2$. Tính tiền công quét vôi.

Bài giải:

Diện tích xung quanh căn phòng là:

$$(7 + 3,8) \times 2 \times 3,5 = 93,1 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích trần nhà là:

$$7 \times 3,8 = 26,6 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích cần quét vôi là:

$$(93,1 + 26,6) - 2,96 = 116,74 \text{ (m}^2\text{)}$$

Tiền công quét vôi là:

$$116,74 \times 25000 = 2\,918\,500 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 2 918 500 đồng

Hoạt động 3: Nêu miệng

Bài 4: Đố?

a) Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng

Cho hình vẽ bên. Biết ABCD là hình vuông có cạnh 6cm.

Chu vi của hình được tô đậm là:

- A. 18,84cm B. 9,42cm

C. 7,74cm D. 28,26cm

b) Một hình thang có đáy lớn là 80cm, đáy bé là 48cm. Nếu kéo dài đáy lớn thêm 24cm, đáy bé thêm 14cm thì diện tích tăng thêm 646cm^2 . Tính diện tích hình thang lúc đầu.

Diện tích hình thang lúc đầu là **2176** cm^2

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 30 tháng 4 năm 2024

Đạo đức

Tiết PPCT: 33 XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THƯỜNG GẶP TRONG CUỘC SỐNG.
GIỮ GÌN CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ

I. Mục tiêu

1. Kiến thức :

- Hiểu được ý nghĩa của việc chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử ở địa phương.
- Có thái độ đúng đắn khi xử lý các tình huống xảy ra. Tuyên truyền mọi người cùng tham gia.

Có trách nhiệm biết bảo vệ và giữ gìn những di tích lịch sử. Giúp tuổi trẻ rèn luyện lý tưởng, phẩm chất cách mạng, sự sáng tạo trong học tập, lao động để đóng góp xây dựng quê hương, đất nước.

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

1. §ả ðĩng d'ỹ hãc

- GV : + SGK Đạo đức 5 : Phần màu.
+ Tranh ảnh, tư liệu...
- HS: SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. Hoạt động mở đầu : (5 phút)	
+ Kể được một vài tài nguyên thiên nhiên ở nước ta và ở địa phương ? + Biết vì sao cần phải bảo vệ tài nguyên thiên nhiên ? Nhận xét – tuyên dương	HS trả lời
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút) <i>* Mục tiêu:</i> <ul style="list-style-type: none">- Hiểu được ý nghĩa của việc chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử ở địa phương.- Có ý thức và tích cực tham gia chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử ở địa phương- Có thái độ đúng đắn khi xử lý các tình huống xảy ra.- Tuyên truyền mọi người cùng tham gia. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Hoạt động 1: Liên hệ thực tiễn	
Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi sau : -Hãy kể một số di tích lịch sử ở địa phương em ?	-HS thảo luận nhóm đôi. -Đại diện nhóm trình bày - Khu di tích khảo cổ Dốc Chùa; Khu di tích khảo cổ Cù Lao Rùa; Di tích lịch sử Bình Dương Nhà tù Phú Lợi; Di tích lịch sử Địa đạo Tây Nam Bến Cát Bình Dương (Tam giác sắt); Khu di tích lịch sử Chiến Khu Đ; Di tích chùa

<p>-Theo em một số di tích lịch sử xuống cấp là do những nguyên nhân nào ?</p> <p>Gv kết luận và nhận xét.</p> <p>Hoạt động 2 : Xử lý tình huống</p> <p>-Trong buổi đi tham quan di tích lịch sử do nhà trường tổ chức, bạn Minh đã nghịch ngợm bẻ gãy một số cây cảnh, vẽ bậy và làm đổ một số hiện vật ở nơi đến tham quan. Em sẽ làm gì trong tình huống sau?</p> <p>GV nhận xét, kết luận</p> <p>Hoạt động 3: Thảo luận nhóm</p> <p>Trong những hành vi dưới đây, hành vi nào là góp phần giữ gìn, bảo vệ, hoặc phá hoại di tích lịch sử?</p> <p>a. Đập phá một số hiện vật trưng bày trong khu di tích lịch sử ;</p> <p>b.Vứt rác bừa bãi xung quanh di tích ;</p> <p>c.Giữ gìn sạch đẹp di tích lịch sử;</p> <p>d.Nhắc nhở mọi người giữ gìn, bảo vệ di tích lịch sử;</p> <p>e.Tu bổ, phục hồi giá trị di tích lịch sử;</p> <p>h. Tháo dỡ, phá hủy di tích lịch sử;</p> <p>i. Tổ chức tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử;</p> <p>k. Lấn chiếm, xây dựng trái phép trên đất của các di tích lịch sử.</p> <p>GV nhận xét, kết luận :</p>	<p>Hội Khánh; Khu di tích Nhà cổ Trần Văn Hồ; Di tích Nhà cổ Trần Công Vàng; Di tích lịch sử Đình Phú Long; Di tích Đình Tân An; Di tích Đình thần Dĩ An; Khu di tích núi Châu Thới-</p> <p>- Do nhận thức của con người còn kém, không hiểu được giá trị văn hóa lịch sử mà ông cha ta đã gây dựng....Thiếu nguồn lực về tài chính nên việc trùng tu và cải tạo lại chưa được quan tâm.</p> <p>-HS thảo luận nhóm đôi</p> <p>-Đại diện các nhóm trình bày</p> <p>-HS thảo luận nhóm 4 hoàn thành bài tập sau.</p> <p>-Đại diện nhóm lần lượt trả lời</p> <p>-Đại diện các nhóm nhận xét, bổ sung</p> <p>+ Bảo vệ :c,d,e,i</p> <p>+ Phá hoại : a,b,h,k</p>
<p>3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:(3 phút)</p>	
<p>-Là học sinh em cần làm gì để giữ gìn và phát huy giá trị di tích lịch sử địa phương?</p>	<p>+ Giữ gìn sạch sẽ các di sản văn hóa, địa phương.</p> <p>+ Đi tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử.</p>

	+ Không vứt rác bừa bãi, không vẽ bậy, không được tùy tiện sờ vào hiện vật làm hư hỏng. + Tích cực tham gia các lễ hội truyền thống....
Nhận xét tiết học Chuẩn bị bài sau :	-Hs nghe và thực hiện

Luyện từ và câu

Tiết PPCT: 65

Mở rộng vốn từ: Trẻ em

I. MỤC TIÊU:

- Biết và hiểu thêm một số từ ngữ về trẻ em.
- Hiểu các thành ngữ, tục ngữ trong bài

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động 1: Bài tập 1: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hướng dẫn, học sinh nêu miệng

Ghi dấu x vào trước dòng nêu đúng nhất nghĩa của từ trẻ em:

- a) Trẻ từ sơ sinh đến 6 tuổi.
- b) Trẻ từ sơ sinh đến 11 tuổi.
- c) **Người dưới 16 tuổi.**
- d) Người dưới 18 tuổi.

Hoạt động 2: Bài tập 2: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi, hướng dẫn- học sinh làm vở

Tìm các từ đồng nghĩa với trẻ em (M: trẻ thơ) và đặt câu với một từ tìm được

a) Từ đồng nghĩa:

Những từ đồng nghĩa với trẻ em là: **trẻ con, con trẻ, trẻ thơ, thiếu nhi, nhi đồng, thiếu niên, con nít, trẻ ranh, ranh con, nhóc con,**

b) Đặt câu với một từ tìm được:

- **Trẻ con thời nay được chăm sóc, chu đáo hơn thời xưa.**
- **Trẻ con ngày nay rất thông minh, lanh lợi.**
- **Còn gì hồn nhiên, trong trẻo bằng đôi mắt của trẻ thơ.**

Hoạt động 3: Bài tập 3: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi, hướng dẫn- học sinh làm vở

Chọn thành ngữ thích hợp điền vào chỗ trống cho đúng nghĩa: Trẻ lên ba, cả nhà học nói; Trẻ người non dạ; Trẻ non dễ uốn ; Trẻ già măng mọc

Thành ngữ, tục ngữ

a) **Trẻ già măng mọc** là “lớp trước già đi, có lớp sau thay thế”.

b) **Tre non dễ uốn** là “dạy trẻ từ lúc còn nhỏ dễ hơn”.

c) **Trẻ người non dạ** là “còn ngây thơ, dại dột, chưa biết suy nghĩ chín chắn”.

d) **Trẻ lên ba, cả nhà học nói** là “trẻ lên ba đang học nói, khiến cả nhà vui vẻ nói theo”.

Hoạt động ứng dụng

Nêu miệng

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

Điền đúng từ trẻ hoặc từ già vào chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây và nêu đúng cách hiểu về câu tục ngữ thứ 5

Trẻ cậy cha, **già** cậy con

Già được bát canh, **trẻ** được manh áo mới.

Trẻ trông na, **già** trông chuối

Đi hỏi **già**, về nhà hỏi **trẻ**

Yêu **trẻ** trẻ đến nhà, kính **già**, **già** để tuổi cho.

- **Câu tục ngữ thứ 5 ý nói:** Yêu quý **trẻ** em thì **trẻ** em hay **đến** nhà chơi, nhà lúc nào cũng vui vẻ; kính trọng người **già** thì mình cũng được thọ như họ

Thứ tư, ngày 1 tháng 5 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 66 **ÔN TẬP VỀ TÍNH DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH MỘT SỐ HÌNH**

I. MỤC TIÊU:

- Thuộc công thức tính diện tích và thể tích các hình đã học.
- Vận dụng tính diện tích, thể tích một số hình trong thực tế.
- Chăm thận, chính xác.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Trên một bản đồ có tỉ lệ 1:2000, nửa chu vi đám ruộng hình chữ nhật là 20cm, chiều dài hơn chiều rộng 2cm. Tính diện tích thật sự của đám ruộng đó bằng mét vuông, bằng héc-ta.

Bài giải:

Chiều dài thực của đám ruộng là:

$$(20 + 2) : 2 \times 2000 = 22\ 000 \text{ (cm)} = 220 \text{ (m)}$$

Chiều rộng thực của đám ruộng là:

$$(20 - 2) : 2 \times 2000 = 18\ 000 \text{ (cm)} = 180 \text{ (m)}$$

Diện tích thực của đám ruộng là:

$$220 \times 180 = 39\ 600 \text{ (m}^2\text{)} = 3,96 \text{ (ha)}$$

Đáp số: 3,96 ha.

Hoạt động 2: Vở

Bài 2: Một kiện hàng hình hộp chữ nhật dài 6m, rộng 2,4m và cao 3m trong đó chứa đầy các thùng hình lập phương cạnh 6dm. Trong mỗi thùng đó chứa 50 gói kẹo. Hỏi cả kiện hàng đó có bao nhiêu gói kẹo?

Bài giải:

$$\text{Đổi: } 6\text{dm} = 0,6 \text{ m}$$

Thể tích của kiện hàng hình hộp chữ nhật là:

$$6 \times 2,4 \times 3 = 43,2 \text{ (m}^3\text{)}$$

Thể tích của thùng hình lập phương là:

$$0,6 \times 0,6 \times 0,6 = 0,216 \text{ (m}^3\text{)}$$

Số thùng hình lập phương đựng trong kiện hàng là:

$$43,2 : 0,216 = 200 \text{ (thùng)}$$

Số gói kẹo cả kiện hàng đó có là:

$$200 \times 50 = 10\,000 \text{ (gói kẹo)}$$

Đáp số: 10 000 gói kẹo.

Bài 3: Một lớp học có chiều dài 7,5m; chiều rộng 4,8m. Người ta dự định lớp cần có 3,5m³ không khí cho mỗi người và sẽ có nhiều nhất là 35 học sinh cùng một giáo viên thường xuyên làm việc trong lớp học. Hỏi phải xây lớp học đó cao ít nhất mấy mét để đủ không khí cho số người trên?

Bài giải:

Không khí cần cho 35 học sinh và 1 giáo viên là:

$$(35 + 1) \times 3,5 = 126 \text{ (m}^3\text{)}$$

Chiều cao ít nhất để đủ không khí cho số người trên là:

$$126 : 7,5 : 4,8 = 3,5 \text{ (m)}$$

Đáp số: 3,5m.

Hoạt động 3: PHT

Bài 4: Một hồ nước hình hộp chữ nhật dài 2m, rộng 1,2m, cao 1,2m đang chứa một lượng nước bằng sức chứa 25 thùng nước hình lập phương có cạnh 4dm. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu lít nước vào hồ để hồ đầy nước?

Bài giải:

Thể tích hồ nước hình hộp chữ nhật là:

$$2 \times 1,2 \times 1,2 = 2,88 \text{ (m}^3\text{)}$$

Thể tích 25 thùng nước hình lập phương là:

$$4 \times 4 \times 4 \times 25 = 1600 \text{ (dm}^3\text{)} = 1,6 \text{ (m}^3\text{)}$$

Số lít nước phải đổ thêm vào hồ để hồ đầy nước là:

$$2,88 - 1,6 = 1,28 \text{ (m}^3\text{)} = 1,28 \text{ (l)}$$

Đáp số: 1,28 lít nước.

Luyện tập Tiếng Việt
ÔN TẬP VỀ TẢ NGƯỜI

Tiết PPCT: 66

I. MỤC TIÊU:

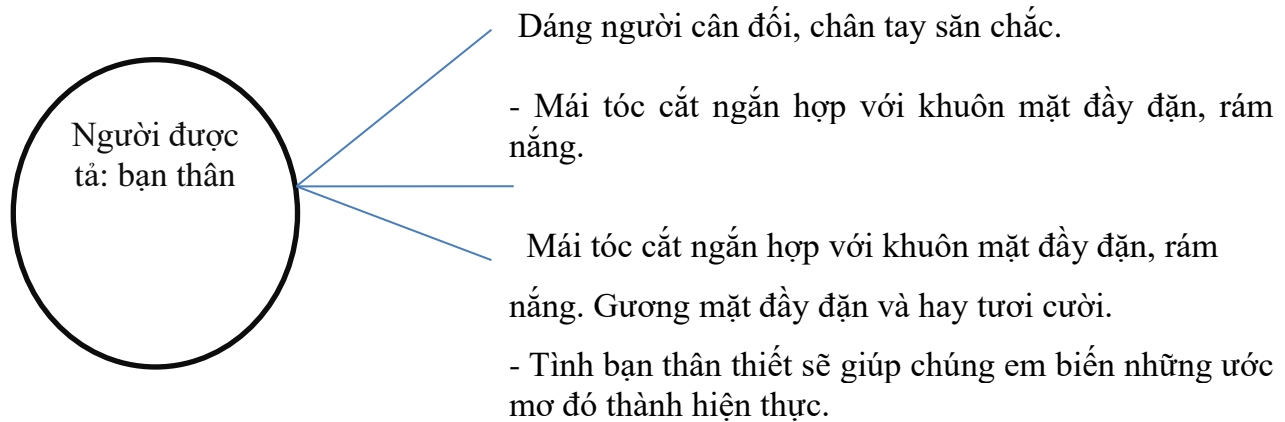
- Lập được dàn ý cho bài văn tả người bạn mà em quý mến.
- Dựa vào dàn ý vừa lập, viết được một phần của thân bài.
- HS yêu thích môn học.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

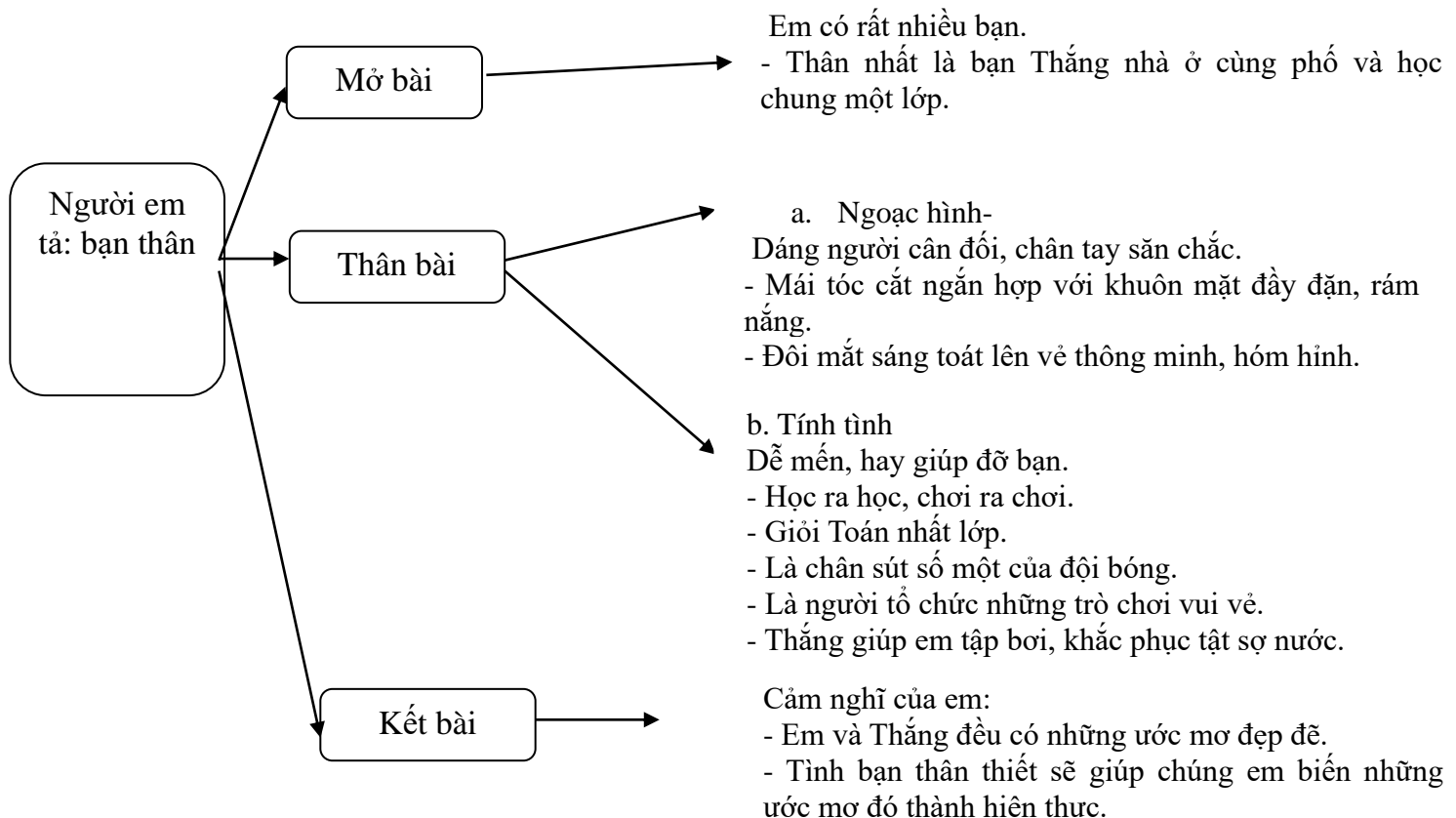
Đề bài: Tả một người mà em quý mến hoặc đã để lại cho em nhiều ấn tượng sâu sắc.

Bài 1: Em hãy ghi lại đặc điểm về ngoại hình, tính tình của người được tả.



Hoạt động 2: Làm vở

Bài 2: Lập dàn ý cho bài văn tả người mà em chọn.



Bài 3: Dựa vào dàn ý vừa lập, em hãy chọn một phần ở thân bài để viết thành đoạn văn miêu tả.

Em quen bạn Thắng trong một lần tình cờ gặp nhau trên sân trường. Chúng em nhanh chóng làm quen với nhau, chơi với nhau rồi thân nhau lúc nào không biết. Năm nay, Thắng tròn mười một tuổi. Bạn có dáng người cân đối, chân tay săn chắc. Làn da hơi ngăm ngăm trông rất rắn chắc. Mái tóc cắt ngắn hợp với khuôn mặt đầy đặn, rậm nắng. Gương mặt đầy đặn và hay tươi cười. Đôi mắt sáng toát lên vẻ thông minh, hóm hỉnh.. Bạn làm gì cũng nhanh nhẹn, chỉ thoáng cái là xong.

Tính Thắng rất dễ mến, hay giúp đỡ bạn.. Mỗi khi rảnh rỗi, bạn ấy thường rủ em học chung hoặc chơi cờ. Mỗi khi chơi trò gì đó, nó thường nhường bạn chơi trước. Dù chơi có thua hay thắng, nét mặt bạn ấy vẫn luôn tươi cười. Bạn ấy học rất giỏi Toán, thường được cô giáo khen. Năm nào bạn ấy cũng được nhận phần thưởng của trường và của lớp.

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở

HĐTN: Những ngôi trường mới

VHGT: Ôn tập

Thứ năm, ngày 1 tháng 5 năm 2024

Âm nhạc

Tiết PPCT: 33

Ôn tập các bài hát theo chủ đề HK2

I. MỤC TIÊU:

- Cho học sinh hát đúng giai điệu và lời ca các bài hát .
- Cảm nhận được giai điệu của bài hát và tập biểu diễn động tác minh họa. Qua bài hát giáo dục các em tình yêu quê hương , đất nước và con người Việt Nam .

II. CHUẨN BỊ:

- Tập hát và đệm đàn tốt bài hát .
- Đàn organ, tranh ảnh , băng phụ, thanh phách.
- Học sinh mang theo tập chép nhạc và SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG GV	HOẠT ĐỘNG HS
<p>1 . <u>Ôn định lớp</u></p> <p>2. <u>Kiểm tra bi cũ.</u></p> <p>3. <u>Day bi mới :</u></p> <p>1 ..ÔN TẬP BÀI HÁT :HÁT MỪNG</p> <ul style="list-style-type: none">- GV dẫn vào bài: Tuần rồi chúng ta đã được học một bài hát dân ca Hrê đó là bài hát “ Hát mừng” hôm nay lớp chúng ta cùng nhau ôn lại bài hát này nhé.- GV mở đàn cho HS hát lại bài hát .- GV gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa bài hát .- GV đàn lại giai điệu bài hát cho HS hát nhẩm theo- GV cho cả lớp hát lại bài hát cùng với giai điệu đàn 2,3 lần- GV gọi cá nhân hoặc 1 nhóm HS hát lại bài hát .-GV tập cho hs các động tác biểu diễn .- Gọi HS biểu diễn lại bài hát . <p>2. ÔN TẬP BI HT:</p> <p>TRE NGÀ BÊN LĂNG BÁC</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mở đàn cho HS hát lại bài hát .- GV gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa bi ht <ul style="list-style-type: none">- GV đàn lại giai điệu bài hát cho HS hát nhẩm theo- GV cho cả lớp ht lại bi ht cng với giai điệu đàn 2,3 lần	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- HS thực hiện .- HS nhắc lại: Bài hát thể hiện tình cảm tha thiết , niềm vui của người dân Tây Nguyên trước cảnh đổi thay của buôn làng.- HS lắng nghe.- HS thực hiện .- HS thực hiện .- HS thực hiện .- HS biểu diễn lại- HS lắng nghe.- HS thực hiện .- HS nhắc lại: Bi ht thể hiện tình cảm tha thiết , lời ca giu hình ảnh , trau chuốt thể hiện tình cảm của cc bạn nhỏ đối với Bác Hồ .- HS lắng nghe.- HS thực hiện .

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi cá nhân hoặc 1 nhóm HS hát lại bài hát và nhận xét cho điểm . - Gọi HS biểu diễn lại bài hát . <p>3. ÔN TẬP BÀI HÁT : MÀU XANH QUÊ HƯƠNG :</p> <p>GV mở đàn cho HS hát lại bài hát .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa bài hát . - GV đàn lại giai điệu bài hát cho HS hát nhẩm theo - GV cho cả lớp hát lại bài hát cùng với giai điệu đàn 2,3 lần - GV gọi cá nhân hoặc 1 nhóm HS hát lại bài hát và nhận xét . - Gọi HS biểu diễn lại bài hát . <p>4. ÔN TẬP BÀI HÁT: EM VẪN NHỚ TRƯỜNG XƯA</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mở đàn cho HS hát lại bài hát . - GV gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa bài hát . - GV đàn lại giai điệu bài hát cho HS hát nhẩm theo - GV cho cả lớp hát lại bài hát cùng với giai điệu đàn 2,3 lần - GV gọi cá nhân hoặc 1 nhóm HS hát lại bài hát và nhận xét . - Gọi HS biểu diễn lại bài hát . <p>5. ÔN TẬP BÀI HÁT : DÀN ĐỒNG CA MÙA HẠ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mở đàn cho HS hát lại bài hát . - GV gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa bài hát . - GV đàn lại giai điệu bài hát cho HS hát nhẩm theo - GV cho cả lớp hát lại bài hát cùng với giai điệu đàn 2,3 lần - GV gọi cá nhân hoặc 1 nhóm HS hát lại bài hát và nhận xét . - Gọi HS biểu diễn lại bài hát . - GV tổ chức theo nhóm hoặc theo tổ để HS thực hiện. Vừa hát vừa vỗ tay theo phách . <p>4) <u>Củng cố – Dặn dì :</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát lại bài - Nhận xét lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS biểu diễn lại - HS lắng nghe. - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS biểu diễn lại - HS lắng nghe. - HS thực hiện . - HS nhắc lại: Bài hát thể hiện tình cảm tha thiết , lời ca giu hình ảnh , trau chuốt thể hiện tình cảm của các bạn nhỏ đối với thầy cô , bạn bè, mái trường. - HS lắng nghe. - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS biểu diễn lại - HS lắng nghe.
--	---

Luyện từ và câu

Tiết PPCT: 66

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU

(DẤU NGOẶC KÉP)

I/Mục tiêu:

- Nhớ tác dụng của dấu ngoặc kép và biết dấu ngoặc kép trong đoạn văn.
- Viết được đoạn văn ngắn có dùng dấu ngoặc kép.

II/Các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1:Hoạt động PHT

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào PBT, 1 em làm trên bảng lớp:

Đặt dấu ngoặc kép vào những chỗ thích hợp để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc ý nghĩ của nhân vật trong đoạn văn sau :

Tốt-tô-chan rất yêu quý thầy hiệu trưởng. Em mơ ước lớn lên sẽ trở thành một giáo viên của trường, làm mọi việc giúp đỡ thầy. Em nghĩ: “Phải nói ngay điều này để thầy biết.” Thế là, trưa ấy, sau buổi học, em chờ sẵn thầy trước phòng họp và xin gặp thầy. Thầy hiệu trưởng vui vẻ mời em vào phòng. Ngồi đối diện với thầy và hơi nghiêng đầu mỉm cười, cô bé nói một cách chậm rãi, dịu dàng, ra vẻ người lớn: “Thưa thầy, sau này lớn lên, em muốn làm nghề dạy học. Em sẽ dạy học ở trường này.”

Phí Văn Gìnng dịch)

Hoạt động 2:

Đấu ngoặc kép vào những chỗ thích hợp để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt trong đoạn văn sau:

Lớp chúng tôi tổ chức cuộc bình chọn “Người giàu có nhất”. Đoạt danh hiệu trong cuộc thi này là cậu Long, bạn thân nhất của tôi. Cậu ta có cả một “gia tài” khổng lồ về sách các loại: sách bách khoa tri thức học sinh, từ điển tiếng Anh, sách bài tập toán và tiếng Việt, sách dạy chơi cờ vua, sách dạy tập yoga, sách dạy chơi đàn oóc...

• **Hoạt động ứng dụng**

Viết một đoạn văn khoảng 5 câu thuật lại một phần cuộc họp của tổ em, trong đó có dùng dấu ngoặc kép để dẫn lời nói trực tiếp hoặc đánh dấu những từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt.

- 1 HS đọc yêu cầu
- GV cho HS làm vở

Cuộc họp tổ hôm nay, chúng em phân công mang đồ đoàn đi cắm trại vào Chủ nhật tới. Bàn bạc một hồi lâu, cuối cùng bạn Diệu Hoa, tổ trưởng nhắc lại:

- Mỗi bạn đóng 20.000 đồng để trả tiền xe ô tô khứ hồi, 10.000 đồng để mua đồ ăn, đồ uống.

Bạn Thanh Thủy, Hồng Trang và Hương Ly lo việc mua bán. Ba bạn nam là “ba con voi tải hàng”. Các bạn mang theo đồ dùng cá nhân, nhớ gọn nhẹ. Bảy giờ tập trung tại nhà Quang Hưng. Cả tổ nhớ chưa ? Bạn nào có ý kiến gì không ?

- Đồng ý !

- Xin tuân hành lệnh “Chủ tướng” !

Cả bọn phá lên cười !

Toán

Ôn tập về hình học

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về các hình đã học
- HS thực hiện được các bài tập liên quan đến hình học
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : PHT

- GV cho HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn – HS làm PHT

Bài 1:

Chu vi của mảnh vườn hình chữ nhật bằng chu vi của mảnh vườn hình vuông có cạnh là 30m. Chiều dài của mảnh vườn hình chữ nhật bằng $\frac{4}{3}$ cạnh của mảnh vườn hình vuông. Người ta trồng dưa hấu trên mảnh vườn hình chữ nhật, cứ 100m^2 thu được 350kg dưa hấu. Hỏi trên cả mảnh vườn hình chữ nhật người ta thu hoạch được bao nhiêu tấn dưa hấu?

Bài giải

Nửa chu vi của mảnh vườn hình chữ nhật là:

$$30 \times 4 : 2 = 60 \text{ (m)}$$

Chiều dài của mảnh vườn hình chữ nhật là:

$$30 \times 4 : 3 = 40 \text{ (m)}$$

Chiều rộng của mảnh vườn hình chữ nhật là:

$$60 - 40 = 20 \text{ (m)}$$

Diện tích của mảnh vườn hình chữ nhật là:

$$40 \times 20 = 800 \text{ (m}^2\text{)}$$

800m^2 gấp 100m^2 số lần là:

$$800 : 100 = 8 \text{ (lần)}$$

Số tấn dưa hấu thu hoạch được trên cả mảnh vườn hình chữ nhật là:

$$350 \times 8 = 2800 \text{ (kg)}$$

$$2800\text{kg} = 2,8 \text{ tấn}$$

$$\text{Đáp số: } 2,8 \text{ tấn}$$

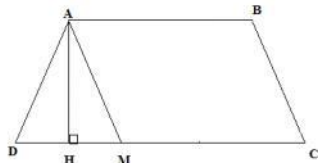
GV nhận xét

Hoạt động 2 : Nháp

- GV cho HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn – HS làm nháp

Bài 2: Một mảnh đất hình thang ABCD có đáy bé là 5m, đáy lớn hơn đáy bé 10m. Do mở rộng đường nên người ta đã lấy phần đất hình bình hành ABCM để làm đường (xem hình vẽ). Tính diện tích phần đất còn lại, biết rằng phần đất hình bình hành có diện tích 180m^2 .



Bài giải

Vì hình ABCM là hình bình hành nên $AB = MC = 15\text{m}$, do đó $DM = 10\text{m}$.
Độ dài của AH là chiều cao của hình bình hành và cũng là chiều cao của hình tam giác ADM (xem hình vẽ).

Chiều cao AH của hình bình hành ABCM là:

$$180 : 15 = 12 \text{ (m)}$$

Diện tích phần đất còn lại (diện tích hình tam giác ADM) là:

$$10 \times 12 : 2 = 60 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Đáp số: 60 m^2

- GV nhận xét

Hoạt động 3 : Vở

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm vở

Bài 3: Hình tròn tâm O có chu vi $28,26\text{dm}$, hình tròn tâm P có diện tích 7850cm^2 . Hỏi hình tròn nào có bán kính lớn hơn?

Bài giải

Bán kính hình tròn tâm O là:

$$28,26 : (3,14 \times 2) = 4,5 \text{ (dm)}$$

Tích hai bán kính của hình tròn tâm p là:

$$7850 : 3,14 = 2500 \text{ (cm}^2\text{)}$$

$$2500\text{cm}^2 = 25\text{dm}^2$$

Ta có: $5 \times 5 = 25$. Do đó bán kính hình tròn tâm P là 5dm .

Vậy: Bán kính hình tròn tâm P lớn hơn bán kính hình tròn tâm O.

- GV nhận xét

Kĩ năng sống GAIA

Ôn tập HK2

Thứ sáu, ngày 2 tháng 5 năm 2024

Tiết PPCT: 33

Mĩ thuật
CHỦ ĐỀ 12: THỦ NGHIỆP VÀ SÁNG TẠO
VỚI CÁC CHẤT LIỆU
(Tiết 3)

I. MỤC TIÊU:

- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Sản phẩm của HS lớp trước.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Sản phẩm của Tiết 2.
- Các vật tìm được: Vải vụn, lá cây, đá, sỏi, dây, vỏ sò, rơm...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Tạo hình ba chiều_Tiếp cận theo chủ đề_Điêu khắc_Nghệ thuật tạo hình không gian.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* KHỞI ĐỘNG:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS cho tiết học.- Kiểm tra sản phẩm của Tiết 2. <p>* Cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của Tiết 2.</p> <p>HOẠT ĐỘNG 4: TRUNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.- Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình. Gợi ý HS khác tham gia đặt câu hỏi để cùng chia sẻ, học tập lẫn nhau.- Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng thuyết trình:<ul style="list-style-type: none">+ Em có cảm nhận như thế nào khi được trải nghiệm tạo hình các sản phẩm kĩ thuật bằng các chất liệu khác nhau?+ Em đã tạo được sản phẩm gì? Bằng những vật liệu nào?+ Em có ý tưởng trước khi tạo hình hay em	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày đồ dùng HT.- Trình bày sản phẩm của mình.- Thực hiện nhóm. - Trưng bày sản phẩm- Tự giới thiệu về bài của mình, HS khác đặt câu hỏi chia sẻ, học tập lẫn nhau... - Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học.- 1, 2 HS trả lời. - 1, 2 HS nêu. - HS trả lời.

<p>tạo hình sản phẩm dựa trên hình dáng những vật liệu tìm được?</p> <p>+ Em thích sản phẩm nào của bạn? Vì sao em thích?</p> <p>+ Em có nhận xét gì và học hỏi được gì từ sản phẩm của các bạn?</p> <p>- Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm.</p> <p>* ĐÁNH GIÁ:</p> <p>- Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV.</p> <p>- GV đánh dấu tích vào vở của HS.</p> <p>- Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập.</p> <p>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</p> <p>- Gợi ý HS tạo thêm các sản phẩm khác theo ý thích bằng cách kết hợp các chất liệu sẵn có.</p>	<p>- 1 HS nêu.</p> <p>- 1, 2 HS.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm</p> <p>- Đánh dấu tích vào vở của mình</p> <p>- Ghi lời nhận xét của GV vào vở</p> <p>- Phát huy</p> <p>- Thực hiện ở nhà theo sự gợi ý của GV, dùng trang trí lớp học, góc học tập...</p>
--	---

* **Củng cố:** - Hỏi lại tựa bài ?

GDTT

* **Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng cho chủ đề: XEM TRANH “BÁC HỒ ĐI CÔNG TÁC”.

- Suu tầm, chuẩn bị một số câu chuyện về Bác Hồ.

- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo, kéo, các vật liệu tìm được..

SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Tụ hào đội viên
BĐKH: Liên hệ

I/ MỤC TIÊU:

- Thực hiện đi đường đội mũ bảo hiểm, không ăn quà bánh bán trước cổng trường.
- HS biết tôn trọng, lễ phép với thầy cô và người lớn tuổi, yêu mến bạn bè

BĐKH: Bình bầu học sinh đi dự liên hoan cháu ngoan Bác Hồ.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 33

- Vệ sinh trường lớp
- Phát động phong trào kế hoạch nhỏ.
- Trồng và chăm sóc cây xanh.
- Nhắc học sinh tham gia tốt các lớp học phụ đạo vào buổi chiều
- giữ vệ sinh cá nhân, trường, lớp sạch đẹp.

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

- Cho HS chơi trò chơi đố vui.
- GV đưa ra một số câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:

1/ Có 1 đàn chim đậu trên cành, người thợ săn bắn cái rằm. Hỏi chết mấy con?

Đáp án: rằm là 15 ---> chết 15 con.

2/ Con gì ăn lửa với nước than?

Đáp án: Đó là con tàu.

3/ Nắng ba năm tôi ko bỏ bạn, mưa 1 ngày sao bạn lại bỏ tôi là cái gì?

Đáp án: Đó là cái bóng của mình!

4/ Cái gì ở giữa bầu trời và trái đất?

Đáp án: và

5/ Có một cây lê có 2 cành, mỗi cành có 2 nhánh lớn, mỗi nhánh lớn có 2 nhánh nhỏ, mỗi nhánh nhỏ có hai chùm lê, cạnh mỗi chùm lê có hai quả. Hỏi trên cây đó có mấy quả táo?

Đáp án: Không có quả táo nào vì lê không thể ra quả táo trên cây được.

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 34

- Tiếp tục thực hiện tốt nội quy HS: Đi học đúng giờ, đảm bảo sĩ số, nghỉ học có phép
- Duy trì nề nếp xếp hàng ra vào lớp.
- Đem tập vở đầy đủ, hăng hái phát biểu ý kiến, Thực hiện tốt "đôi bạn cùng học"

BĐKH: + Theo em những bạn như thế nào đi tham dự cháu ngoan Bác Hồ ?

+ Học giỏi, ngoan, tham gia tốt kế hoạch nhỏ, có ý thức bảo vệ môi trường.

GVKL: Không những HS giỏi mới tham dự cháu ngoan Bác Hồ mà cả HS có ý thức bảo vệ môi trường.

KÝ DUYỆT

Ngày 3 tháng 5 năm 2024

Tổ trưởng

A handwritten signature in black ink, consisting of a stylized 'N' followed by 'huoi' and 'Thương'.

Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 34

Ngày 6/5 đến ngày 10/5/2024

Thứ Ngày	Tiết t	Tiết PPC T	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BD KH
HAI 6/5 (Dayj)	1	34	Chào cờ	Tuần 34				
	2	166	Toán	Luyện tập		x		
	3	67	Tập đọc	Lớp học trên đường TH Quyền con người: Nội dung: Quyền được học tập, vui chơi, giải trí		x		
	4	34	Lịch sử	Ôn tập HKII				
	5	34	Kể chuyện	Ôn tập				
	6	34	Kĩ thuật	Lắp mô hình tự chọn				
	7	67	LT Tiếng Việt	Mở rộng vốn từ: Trẻ em Ôn tập về dấu câu (dấu gạch ngang)				
	8	67	LT Toán	Ôn tập một số dạng đã học				
BA 7/5	1	67	LTVC	Ôn tập về dấu câu		x		
	2	167	Toán	Luyện tập				
	3	34	Chính tả	Nhớ-viết : Sang năm con lên bảy	x	x		
	4	67	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường không khí và nước	x	x	x	x
	5	34	Địa Lí	Ôn tập HKII				
	6	34	Đạo đức	Phòng tránh tai nạn thương tích	x	x		
	7	67	LTVC	Ôn tập về dấu câu		x		
	8	59	Thể dục	Trò chơi: “Nhảy ô tiếp sức” và “Dẫn bóng”				
TU 8/5	1	67	TLV	Trả bài văn tả cảnh	x	x		
	2	168	Toán	Ôn tập biểu đồ				
	3	68	Tập đọc	Nếu trái đất thiếu trẻ em	x	x		
	4	133	Tiếng Anh	Review and the final test				
	5	134	Tiếng Anh	Review and the final test				

	6		NGLL	Thực hành kỹ năng sống: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở Cùng em hoạt động trải nghiệm: Chuẩn bị cho lớp 6 Văn hóa giao thông: Ôn tập				
	7	68	LT Toán	Ôn tập về biểu đồ				
	8	68	LT Tiếng Việt	Rèn viết hoa nhóm chữ: O, ô, ơ, q				
NĂM 9/5	1	68	LTVC	Ôn tập về dấu câu (Dấu gạch ngang)		x		
	2	169	Toán	Luyện tập chung				
	3	34	Âm nhạc	Ôn tập và biểu diễn.				
	4	68	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường không khí và nước (tt)	x	x	x	x
	5	135	Tiếng Anh	Review and the final test				
	6	68	LTVC	Ôn tập về dấu câu (Dấu gạch ngang)		x		
	7	68	Tin học	Ôn tập cuối năm				
	8		Toán	Ôn tập về giải toán				
	9		KNS	Kiểm tra đánh giá HK2				
SÁU 10/5	1	136	Tiếng Anh	Review and the final test				
	2	170	Toán	Luyện tập chung				
	3	68	TLV	Trả bài văn tả người				
	4	34	SHTT	Tuần 34				
	5	34	Mĩ thuật	Xem tranh: “Bác Hồ đi công tác”				
	6	68	Tin học	Ôn tập cuối năm	x	x	x	x
	7		Năng khiếu					
	8	68	Thể dục	Trò chơi: “Nhảy đúng nhảy nhanh” và “Ai kéo khỏe”				

Thứ hai ngày 6 tháng 5 năm 2024

Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 67

MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRẺ EM

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU (DẤU GẠCH NGANG)

I. MỤC TIÊU:

- Biết và hiểu thêm một số từ ngữ về trẻ em.
- Hiểu được tác dụng của dấu gạch ngang.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

1. Điền từ đồng nghĩa với từ *trẻ em* vào chỗ chấm thích hợp:

trẻ em

con nít

thiếu nhi

lũ trẻ

trẻ thơ

nhóc con

Trong cái nắng cháy da, **trẻ em** trên Đảo Bé chỉ khao khát có được một can nước ngọt, có đưa thích một cục đá lạnh để nhai cho đỡ thèm. Còn phần lớn thì chúng nhảy tồm xuống biển nô đùa, **lũ trẻ** bơi nhanh như rai cá, vẫy vùng giữa những đụn sóng.

Trên cầu cảng, một chú bé đen nhẻm, đứng lom khom chuẩn bị nhảy xuống, hắt mặt hỏi thẳng bé độ lên năm:

- Bơi chứ **nhóc con** ?

Quả thật, ở đây chưa biết chạy là đã biết bơi. Biển chính là sân chơi **thiếu nhi** của chúng. Cái mặn mòi của biển cả dường như thấm vào làn da **con nít**, nó thấm vào trong cả nụ cười hồn nhiên, trẻ thơ của chúng.

2. Cho biết tác dụng của dấu gạch trong các đoạn văn sau:

a. Thấy đàn Ba Khía vui chơi, có Thòi Lòi nói:

- Chào các bạn Ba Khía.

b. Bi lo lắng nhìn mẹ. “Mẹ đau đầu quá, Bi ơi!” – Mẹ nói.

c. Mắt nó rạng rỡ, cười tươi:

- Cảm ơn ông mặt trời.

d. Thầy Tuấn – giám thị - bước vào phòng và đánh số báo danh lên bàn học.

e. Cách giữ bình tĩnh khi làm bài:

- Hít thở sâu;

- Làm các bài dễ trước.

g. Cảm ơn các cậu – Hà nói – Các cậu đã giúp tớ rất nhiều.

h. - Lát nữa dắt ghé ra ngã ba rồi gọi thằng cu. Các cùng đi với nhé!

- Vâng.

i. Để tập trung khi học trên lớp, em phải:

- Ngồi học đúng tư thế;

- Chăm chú nghe thầy cô giảng bài;

- Ghi chép, làm bài tập đầy đủ;

- Hăng hái phát biểu ý kiến.

k. Các thực phẩm có nhiều vi-ta-min A là:

- Gan;

- Cá;

- Sửa...

Tác dụng của dấu gạch ngang	Câu
Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.	a, c, h
Đánh dấu phần chú thích trong câu.	b, d, g
Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê	e, i, k

Hoạt động 2: Vở

3. Viết một đoạn văn từ 5 đến 7 câu về chủ đề *Trẻ em vui chơi*, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang.

Gợi ý:

Chơi chuyền - một trò chơi rất đơn giản và thu hút nhiều bạn gái lớp em. Chúng em thường rủ nhau chơi vào giờ ra chơi. Chỉ cần hai đến ba người, một bó que nhỏ, thường là 10 chiếc và một quả banh nhỏ khoảng bằng quả cà chua. Khi chơi, chúng em tung quả banh lên và nhặt từng que trước khi tóm lấy quả banh. Trong lúc chơi, bạn nào làm rơi banh thì mất lượt và chuyền cho bạn khác chơi. Đây là một trò chơi rất thú vị, giúp chúng em thư giãn và có những tiếng cười giòn tan sau giờ học căng thẳng.

Luyện tập Toán

Tiết PPTC: 67 **ÔN TẬP MỘT SỐ DẠNG TOÁN ĐÃ HỌC**

I. MỤC TIÊU:

- Biết một số dạng toán đã học.
- Biết giải bài toán có liên quan đến tìm số trung bình cộng, tìm hai số khi biết tổng và hiệu
- Yêu thích môn học.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Tìm số trung bình cộng của dãy số sau : 5,9,13,....., 25

Bài giải

Số số hạng của dãy số trên là:

$$(25 - 5) : 4 + 1 = 6 \text{ (số)}$$

Tổng của các số hạng trên là:

$$(25 + 5) \times 6 : 2 = 90$$

Trung bình cộng của dãy số là:

$$90 : 6 = 15.$$

Hoạt động 2: Làm vở

Bài 2: Với 12kg trái cây, bà tôi là được 32 lọ mứt. Tính xem nếu bà tôi muốn làm thêm 28 lọ nữa thì phải mua thêm bao nhiêu ki-lô-gam trái cây ?

Bài giải

Số ki-lô-gam trái cây cần dùng để làm 1 lọ mứt là:

$$12 : 32 = 0,375 \text{ (kg)}$$

Số ki-lô-gam trái cây cần mua thêm để làm thêm 28 lọ là:

$$0,375 \times 28 = 10,5 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 10,5 kg.

Bài 3: Miếng đất hình thang của chú Tư có diện tích 4675m^2 và chiều cao 55m . Tính độ

dài mỗi đáy, biết đáy bé bằng $\frac{3}{5}$ đáy lớn .

Bài giải

Tổng độ dài hai đáy là:

$$4675 \times 2 : 55 = 170 \text{ (m)}$$

Độ dài đáy bé là:

$$170 : (3 + 5) \times 3 = 63,75 \text{ (m)}$$

Độ dài đáy lớn là:

$$170 - 63,75 = 106,25 \text{ (m)}$$

Đáp số: 63,75m; 106,25m.

Bài 4: Có 320 quyển sách xếp vào 2 ngăn, nếu lấy từ ngăn thứ nhất chuyển sang ngăn thứ hai 65 quyển thì ngăn thứ hai nhiều hơn ngăn thứ nhất 34 quyển sách. Hỏi lúc đầu mỗi ngăn chứa bao nhiêu quyển sách ?

Số quyển sách ngăn thứ nhất lúc sau là:

$$(320 - 65) : 2 = 127,5 \text{ (quyển)}$$

Số quyển sách ngăn thứ hai lúc sau là:

$$(320 + 65) : 2 = 192,5 \text{ (quyển)}$$

Số quyển sách ngăn thứ nhất lúc đầu có là:

$$127,5 + 65 = 192,5 \text{ (quyển)}$$

Số quyển sách ngăn thứ hai lúc đầu có là:

$$177 - 65 = 112 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 208 quyển, 112 quyển

Hoạt động 3: Nháp

Bài 5: Đố ? Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

Bốn ô tô chuyên lương thực về kho. Ô tô I chuyên được 21 tấn, ô tô II chuyên được 17 tấn, ô tô III chuyên được số lương thực bằng số trung bình cộng của ô tô I và ô tô II. Ô tô IV chuyên được số lương thực kém số trung bình cộng của cả 4 ô tô là 3 tấn.

Vậy ô tô IV chuyên được **15** tấn lương thực.

Bài 6: Đố? Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Cho hai phân số có tổng bằng $\frac{38}{45}$ và tỉ số của chúng bằng $\frac{9}{10}$. Tìm hai phân số đã cho.

Hai phân số đã cho là: $\frac{2}{5}; \frac{4}{9}$

b) Hiệu hai số bằng 0,6. Nếu đem số nhỏ chia cho số lớn thì cũng bằng 0,6. Tìm hai số đó.

Hai số đó là: **0,9 ; 1,5**

Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 7 tháng 5 năm 2024

Đạo đức

PPCT tiết 34 EM PHÒNG, TRÁNH TAI NẠN, THƯƠNG TÍCH

I- MỤC TIÊU:

- Em nhận biết nguyên nhân, hậu quả của tai nạn, thương tích. Biết được các quy tắc của việc phòng tránh tai nạn, thương tích
- Thực hành, rèn luyện cách thức phòng, tránh tai nạn, thương
- Có khả năng hợp tác, lắng nghe, chia sẻ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh, giấy, hình ảnh
- Bút

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>1. KHỞI ĐỘNG</p> <p>Hoạt động 1.Em hãy tìm vật dễ gây tai nạn, thương tích.</p> <p>Hoạt động nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none">- Chia lớp thành 4 nhóm.- Hướng dẫn các nhóm quan sát kĩ hành động trong mỗi bức tranh.- Cho các nhóm thi đua lựa chọn đáp án.- Gv nhận xét <p>2. KHÁM PHÁ</p> <p>Hoạt động 2.Em hãy chọn tranh thể hiện hành động dễ gây thương tích.</p> <p>- GV chia nhóm</p> <ul style="list-style-type: none">- Các nhóm quan sát kĩ hành động trong mỗi bức tranh để gây thương tích.-GV yêu cầu HS quan sát tranh.-GV mời 3-5 học sinh thể hiện hành động gây thương tích.-GV đặt câu hỏi: “Vì sao em cần phòng tránh tai nạn, thương tích?”-GV nhận xét, nhấn mạnh: phòng tránh tai nạn, thương tích không những đảm bảo an toàn cho bản thân mà còn cho những người xung quanh.	<ul style="list-style-type: none">- HS thực hiện- HS quan sát tranh- Các nhóm trả lời <p>Hs lập nhóm</p> <ul style="list-style-type: none">- HS thực hiện- HS trả lời- HS lắng nghe

<p>3. LUYỆN TẬP</p> <p>Hoạt động 3. Em hãy cho biết điều gì có thể xảy ra với các bạn trong mỗi tranh</p> <p>Hoạt động nhóm.</p> <p>-GV chia lớp thành 4 nhóm tương ứng với 4 tình huống trong hoạt động.</p> <p>-Mỗi nhóm cử một đại diện chọn tình huống.</p> <p>-Các nhóm thảo luận cách đóng vai tình huống được giao. GV đóng vai trò hướng dẫn</p> <p>+ Phân vai cho HS</p> <p>+ Hỗ trợ lời thoại cho HS</p> <p>+ Gợi ý cho HS những hậu quả có thể xảy ra ở mỗi tình huống và hướng hành động đúng.</p> <p>-Sau 5 phút thảo luận, GV lần lượt mời từng nhóm lên đóng vai tình huống.</p> <p>-GV nhận xét, nhấn mạnh: tai nạn, thương tích sẽ để lại hậu quả về thể xác và tinh thần cho bản thân và những người xung quanh.</p> <p>* Củng cố- dặn dò</p> <p>- Em hãy nêu những cách phòng chống tai nạn thương tích?</p> <p>Nhận xét tiết học</p> <p>Chuẩn bị bài sau :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm 6 - HS thực hiện - Các nhóm trình bày tình huống - Các nhóm nhận xét - HS lắng nghe - HS trả lời - HS lắng nghe
---	---

Luyện từ và câu
Ôn tập

Tiết PPCT: 67

I. MỤC TIÊU:

- Xác định được tác dụng của dấu gạch ngang
- Biết phân tích cấu tạo trong câu ghép.
- Viết được một đoạn văn hoàn chỉnh theo yêu cầu.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động 1 Bài tập 1: Làm PHT

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV cho HS làm phiếu BT

1/ Đọc đoạn văn (thơ) ở cột A và ghi tác dụng của dấu gạch ngang trong mỗi đoạn vào cột B

A	B
a) Búp bê hỏi: - Ai hát đây? Có tiếng trả lời: - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bạn rộn, vát vát, tôi hát để tặng bạn đây. (Nguyễn Kiên)
b) Thân dừ bạc phếch tháng năm Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao. Đêm hè hoa nở cùng sao Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh. (Trần Đăng Khoa)
c) Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng Việt Nam: - Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào - Học tập tốt, lao động tốt - Đoàn kết tốt, kỉ luật tốt - Giữ gìn vệ sinh thật tốt - Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm

a/ Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại

b/ Đánh dấu phần chú thích trong câu.

c/ Đánh dấu các ý trong đoạn liệt kê.

-HS thực hiện vào PHT, 1 HS làm bảng phụ

-GV nhận xét, chốt

Hoạt động 2 Bài tập 2: Nêu miệng

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV cho HS nêu

Gạch 1 gạch dưới chủ ngữ, gạch 2 gạch dưới vị ngữ của các câu trong đoạn văn sau và khoanh những quan hệ từ có trong đoạn.

a) Nước mắt chỉ có thể xoa dịu phần nào chứ nó không thể làm tan biến hoàn toàn nỗi mất mát lớn lao.

b) Chiếc máy bay chú đi rất to và sơn màu đỏ rất đẹp. Thế nhưng chú thấy máy bay bay cao quá, chú thấy sợ nên chú lại xuống đi bằng tàu hỏa.

Hoạt động 3 Bài tập 3: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV cho HS làm vở

Viết đoạn văn (5 – 7 câu) tả vài nét nổi bật của một cảnh đẹp mà em biết (VD: dòng sông, hoặc hồ / thác nước, ngọn núi, bãi biển, cánh rừng, vườn cây / hoa, công viên,...)

Sông nằm uốn khúc giữa làng rồi chạy dài bất tận. Những bờ tre xanh ngăn ngắt chạy dọc theo bờ sông. Tối tối, khi ông trăng tròn vắt ngang ngọn tre soi bóng xuống dòng sông lấp lánh thì mặt nước lại gợn sóng, lung linh ánh vàng. Chiều chiều, khi ánh hoàng hôn buông xuống, em lại ra sông hóng mát. Trong sự yên tĩnh của dòng sông, em nghe rõ cả tiếng thì thào của hàng tre xanh và lòng em trở nên thanh thoi, trong sáng vô cùng.

Thứ tư, ngày 8 tháng 5 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPTC: 68

ÔN TẬP VỀ BIỂU ĐỒ

I. MỤC TIÊU:

- Biết một số dạng toán đã học.
- Biết giải bài toán có liên quan đến tìm số trung bình cộng, tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- Yêu thích môn học.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Tổng số học sinh của lớp Lan là 45 em. Số học sinh nam là 15 em. Tính tỉ số phần trăm giữa số học sinh nam và số học sinh nữ của lớp Lan.

Bài giải

Số học sinh nữ của lớp Lan là:

$$45 - 15 = 30 \text{ (em)}$$

Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nam và số học sinh nữ của lớp Lan là:

$$15 : 30 = 50\%$$

Đáp số: 50%

Hoạt động 2: Làm Vở

Bài 2: Một người phải đi quãng đường dài 137km bằng xe lửa, ô tô và đi bộ. Người đó đi xe lửa trong 1 giờ 30 phút với vận tốc 68km/giờ, đi ô tô trong 45 phút với vận tốc 45km/giờ. Hỏi người đó phải đi bộ bao nhiêu ki-lô-mét?

Bài giải

Đổi: 1 giờ 30 phút = 1,5 giờ

45 phút = 0,75 giờ

Quãng đường người đó đi xe lửa là:

$$68 \times 1,5 = 102 \text{ (km)}$$

Quãng đường người đó đi ô tô là:

$$45 \times 0,75 = 33,75 \text{ (km)}$$

Quãng đường người đó phải đi bộ là:

$$137 - (102 + 33,75) = 1,25 \text{ (km)}$$

Đáp số: 1,25 km.

Bài 3: Một người đi xe đạp đuổi theo người đi bộ. Vận tốc người đi bộ là 4,5km/giờ. Vận tốc của người đi xe đạp là 15km/giờ. Lúc 2 giờ chiều hai người cách nhau 13650m. Hỏi hai người gặp nhau lúc mấy giờ?

Bài giải

Đổi: 13650m = 13,65 km

Hiệu vận tốc của người đi xe đạp và người đi bộ là:

$$15 - 4,5 = 10,5 \text{ (km)}$$

Thời gian hai người gặp nhau là:

$$13,65 : 10,5 = 1,3 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 1,3 giờ.

Hoạt động 3: Nháp

Bài 4: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống :

Biểu đồ hình quạt bên cho biết kết quả xếp loại học lực của 1200 học sinh của một trường tiểu học như sau :

*Học sinh đạt loại giỏi 387 học sinh.

S

*Học sinh đạt loại khá 426 học sinh.

Đ

*Học sinh đạt loại trung bình 360 học sinh.

S

*Học sinh loại yếu 30 học sinh.

Đ

Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 68

RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ: O, Ô, O, Q

I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS nhớ lại cách viết và viết đúng chữ hoa O, Ô, O, Q.
- Rèn HS viết đẹp, đúng tốc độ, khoảng cách giữa các con chữ, từ và câu đúng.
- GDHS ý thức rèn chữ, giữ vở sạch đẹp.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

Trước khi cho học sinh quan sát cách viết hoa các chữ O, Ô, O, Q và nêu quy tắc cách viết

Ô

Ơ

Q

Hoạt động 2: Viết vào vở

Quạt bà, quạt bố (Trích)

Quạt của bà mát ít

Quạt của bà không xoay

Quạt của bà chậm lắm

Quạt của bà ... dùng tay

Quạt của bố mát nhiều

Quạt của bố xoay tít

Quạt của bố quay đều

Quạt của bố ... cầm phích.

Quạt bà thua quạt bố

Quạt bố hơn quạt bà

Nhưng mỗi khi cúp điện

Quạt bố đành lùi xa.

Nguyễn Lãm Thắng

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở

HĐTN: Chuẩn bị cho lớp 6

Thứ năm, ngày 9 tháng 5 năm 2024

Âm nhạc
Ôn tập và biểu diễn

Tiết PPCT: 34

I. MỤC TIÊU

- Cho học sinh hát đúng giai điệu và lời ca bài hát .
- Ôn bài TĐN số 6
- Cảm nhận được giai điệu của bài hát và tập biểu diễn động tác minh họa. Qua bài hát giáo dục các em lòng yêu mến thầy cô, trường lớp, bạn bè và yêu thương thiên nhiên .

II. CHUẨN BỊ:

- Tập hát và đệm đàn tốt bài hát .
- Đàn organ, tranh ảnh , băng phụ, thanh phách.
- Học sinh mang theo tập chép nhạc và SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG GV	HOẠT ĐỘNG HS
<p>1. <u>Ôn định lớp – kiểm diện.</u></p> <p>2. <u>Kiểm tra bài cũ.</u></p> <p>3. <u>Day bài mới :</u></p> <p style="text-align: center;">1. <u>ÔN TẬP BÀI HÁT: EM VẪN NHỚ TRƯỜNG XƯA</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV dẫn vào bài: Tuần rồi chúng ta đã được học một bài hát viết về thầy cô mái trường đó là bài hát “ Em vẫn nhớ trường xưa”. Hôm nay lớp chúng ta cùng nhau ôn lại bài hát này nhé.- GV mở đàn cho HS hát lại bài hát .- GV gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa bài hát . - GV đàn lại giai điệu bài hát cho HS hát nhẩm theo- GV cho cả lớp hát lại bài hát cùng với giai điệu đàn 2,3 lần- GV gọi cá nhân hoặc 1 nhóm HS hát lại bài hát và nhận xét .- GV chia lớp hát đối đáp+ Nhóm 1: đoạn 1+ Nhóm 2 : đoạn 2+ Nhĩm 1+2 : còn lại-GV tập cho hs các động tác biểu diễn .- Gọi HS biểu diễn lại bài hát . <p>2. <u>ÔN TẬP BÀI HÁT : DÀN ĐỒNG CA MÚA HẠ</u> : Tương tự như nội dung 1.</p> <p>3 <u>TẬP ĐỌC NHẠC : TĐN SỐ 6 . “ CHÚ</u></p>	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe. - HS thực hiện .- HS nhắc lại: Bài hát thể hiện tình cảm tha thiết , lời ca giu hình ảnh , trau chuốt thể hiện tình cảm của cc bạn nhỏ đối với thầy cơ , bạn bè, mái trường.- HS lắng nghe. - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện . - HS thực hiện .- HS biểu diễn lại - HS thực hiện .- HS biểu diễn lại

<p>BỘ ĐỘI”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi cả lớp đọc lại bài TĐN số 6 - Cho hs vừa đọc nốt vừa hát lời ca . <p>Chia lớp thành 2 dãy</p> <p>Dãy 1 : đọc nốt .</p> <p>Dãy 2 : hát lời .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv tổ chức theo nhóm hoặc theo tổ để HS thực hiện. - GV gọi từng cá nhân lên hát lại bài TĐN số 6 . <p><u>4) Củng cố – Dẫn dò .</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát lại bài TĐN số 6 và 2 bài hát . - Về nhà học thuộc lời các bài hát và tập biểu diễn . 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe . - HS trả lời . - HS trả lời <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện <ul style="list-style-type: none"> -HS thực hiện <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS lắng nghe .
--	---

Luyện từ và câu

Tiết PPCT: 68

Ôn tập dấu câu(dấu gạch ngang)

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập dấu gạch ngang
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1:Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

Bài 1: Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 4 và các ví dụ a,b,c, ở bài tập 1, em hãy ghi lại tác dụng của dấu gạch ngang bằng cách viết tiếp vào chỗ trống.

Dấu gạch ngang dùng để:

a)Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.

b)Đánh dấuphânchú thích trong câu

c) Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

Hoạt động 2:

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

2. Đọc mẫu chuyện Cái bếp lò, ghi tác dụng của dấu gạch ngang trong từng trường hợp dưới đây.

- a. - Chào bác - Em bé nói với tôi.
- Cháu đi đâu vậy? - Tôi hỏi em.

*** Tác dụng của dấu gạch ngang trong trường hợp này là:**

+ **Dấu gạch ngang đặt đầu dòng dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong cuộc đối thoại.**

+ **Dấu gạch ngang trong dòng lời đối thoại dùng đánh dấu phần chú thích trong câu.**

b. - Thưa bác, cháu đi học.

- Sáng nay rét lắm. Thế mà cháu vẫn đi à?

- Thưa bác, vâng. Rét lắm, mà nhà cháu... rét công cả người.

- Nhà cháu không có than ủ ư?

- Thưa bác, than đắt lắm.

- Cháu thích đi học lắm phải không? Cháu yêu trường chứ?

- Thưa bác, vâng... Cháu yêu thầy giáo lắm... Thầy có cả một cái bếp lò.

→ **Các dấu gạch ngang trên đây dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong một đoạn liệt kê.**

Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

Em hãy chép lại đoạn in nghiêng trong câu chuyện dưới đây vào vở học, không dùng dấu ngoặc kép mà dùng dấu gạch ngang để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.

Búp Bê và Dế Mèn

Búp Bê làm rất nhiều việc: quét nhà, rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe tiếng hát.

Búp Bê hỏi:

- **Ai hát đấy?**

Có tiếng trả lời:

- **Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.**

Búp Bê nói:

- **Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn đã làm tôi hết mệt.**

Theo Nguyễn Kiên

Toán

Ôn tập về giải toán

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về dạng toán tổng tỉ
- HS thực hiện được các bài tập về toán chuyển động
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : PBT

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm PBT
- GV nhận xét

Bài 1: Tìm hai số biết tổng của chúng là 36,4; tỉ số của hai số đó là 0,4.

$$0,4 = \frac{2}{5}$$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$2 + 5 = 7 \text{ (phần)}$$

$$\text{Số lớn là : } 36,4 : 7 \times 5 = 26$$

$$\text{Số bé là: } 36,4 - 26 = 10,4.$$

$$\text{Đáp số: SB: } 10,4 \text{ ; SL: } 26$$

Hoạt động 2 : Nháp

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm nháp

Bài 2: Nghi hè, bạn Hà về quê phải đi hai chặng đường bằng tàu hoả và ca nô. Quãng đường đi bằng tàu hoả dài hơn quãng đường đi bằng ca nô là 120km và quãng đường đi bằng tàu hoả gấp 4,75 lần quãng đường đi bằng ca nô. Tính quãng đường bạn Hà đi về quê.

Quãng đường đi bằng ca nô là 1 phần thì quãng đường đi bằng tàu hoả sẽ là 4,75 phần như thế. Quãng đường đi bằng ca nô là:

$$120 : (4,75 - 1) = 32 \text{ (km)}$$

Quãng đường đi bằng tàu hoả là:

$$120 + 32 = 152 \text{ (km)}$$

Quãng đường bạn Hà về quê dài là:

$$152 + 32 = 184 \text{ (km).}$$

$$\text{Đáp số: } 184 \text{ km}$$

- GV nhận xét

Hoạt động 3 : Vở

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm vở

Tại một kho gạo, lần thứ nhất người ta xuất đi 25 tấn gạo, lần thứ hai xuất đi 20 tấn gạo. Số gạo còn lại trong kho bằng 97% số gạo có lúc đầu. Hỏi lúc đầu trong kho có bao nhiêu tấn gạo?

Số gạo xuất đi trong cả hai lần là:

$$25 + 20 = 45 \text{ (tấn)}$$

Tỉ số phần trăm số gạo đã xuất đi với số gạo trong kho là :

$$100\% - 97\% = 3\%$$

Số gạo có trong kho lúc đầu là:

$$45 : 3 \times 100 = 1500 \text{ (tấn).}$$

$$\text{Đáp số: } 1500 \text{ tấn}$$

- GV nhận xét

Kĩ năng sống GAIA

Kiểm tra đánh giá HK2

Thứ sáu, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Mĩ thuật

Tiết PPCT: 34 **CHỦ ĐỀ 13: XEM TRANH “BÁC HỒ ĐI CÔNG TÁC”**
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức: HS biết sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động mỹ thuật của họa sĩ Nguyễn Thụ.
- Kỹ năng:
 - + HS nêu được hình ảnh, màu sắc, nội dung và cảm nhận của bản thân đối với bức tranh “Bác Hồ đi công tác”.
 - + HS thể hiện được bức tranh về Bác Hồ hoặc mô phỏng lại nội dung của tác phẩm được xem.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5, một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Tranh “Bác Hồ đi công tác” và một tranh khác của họa sĩ Nguyễn Thụ.
- Hình minh họa cách vẽ, tạo sản phẩm mô phỏng theo tranh mẫu.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5, sưu tầm một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học vẽ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo dán, kéo, các vật tìm được...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vẽ cùng nhau_Tạo hình ba chiều_Liên kết HS với tác phẩm.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ổn định lớp	- HS hát .
2. Kiểm tra đồ dùng học tập.	- HS đặt đồ dùng học tập lên bàn.
3. Giới thiệu bài	- Cả lớp hát theo bắt nhịp của GV bài hát: “Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ”.
- Bắt nhịp cho HS hát một bài hát về Bác Hồ, có thể bật nhạc cho sinh động.	- Lắng nghe, mở bài học
- GV nhận xét, giới thiệu chủ đề.	
HOẠT ĐỘNG 1: TÌM HIỂU	- Hoạt động nhóm
- Tổ chức HS hoạt động theo nhóm.	
* Tìm hiểu vài nét về họa sĩ Nguyễn Thụ:	- Thảo luận nhóm theo câu hỏi gợi mở của GV đưa ra, cử đại diện báo cáo.
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm hiểu, nắm được vài nét sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp của họa sĩ Nguyễn Thụ:	+ Năm sinh, quê quán...
+ Tiểu sử của họa sĩ.	+ Những nét chính, cơ bản...
+ Sự nghiệp và phong cách sáng tác.	- Lắng nghe, ghi nhớ
- GV tóm tắt:	+ Trước là Hà Tây cũ
+ Họa sĩ Nguyễn Thụ sinh ngày 12/12/1930, ở	

xã Đắc Sở, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

+ Ông tham gia bộ đội, chuyên vẽ báo, tranh tuyên truyền...

+ Ông là một trong những họa sĩ đầu tiên phát triển tranh lụa Việt Nam.

+ Tranh của ông có hình ảnh và bố cục đơn giản, màu sắc nhẹ nhàng.

+ Năm 2001, ông được trao tặng giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ thuật.

*** Xem tranh “Bác Hồ đi công tác”:**

- Yêu cầu HS quan sát tranh mẫu trong hình 13.1 và thảo luận theo câu hỏi gợi mở của GV để tìm hiểu về nội dung, hình ảnh, màu sắc, chất liệu của bức tranh.

- Yêu cầu HS đọc những thông tin trong sách học Mĩ thuật 5 về bức tranh.

- Yêu cầu HS quan sát để tham khảo một số tác phẩm tiêu biểu khác của họa sĩ Nguyễn Thụ.

HOẠT ĐỘNG 2: CÁCH THỰC HIỆN

- Yêu cầu HS quan sát hình 13.3 để nắm được cách thực hiện và các bước tạo sản phẩm mô phỏng lại tranh “Bác Hồ đi công tác”.

- GV tóm tắt cách tạo hình sản phẩm:

+ Có nhiều hình thức và chất liệu để mô phỏng lại bức tranh “Bác Hồ đi công tác” như vẽ, xé, cắt dán tranh; nặn kết hợp với các vật liệu khác...

+ Thực hiện mô phỏng lại bức tranh theo các bước sau:

. Tạo hình nhân vật chính.

. Tạo hình bối cảnh, không gian.

. Sắp đặt các nhân vật vào bối cảnh, thêm các chi tiết phụ để hoàn thành sản phẩm.

- Cho HS tham khảo một số sản phẩm trong hình 13.4 để các em có thêm ý tưởng thực hiện mô phỏng lại tranh “Bác Hồ đi công tác”.

HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH

- Yêu cầu HS mô phỏng lại tranh “Bác Hồ đi công tác” hoặc hình ảnh Bác Hồ bằng các hình thức, chất liệu theo ý thích.

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn hình thức, chất liệu thực hiện mô phỏng lại bức tranh.

- Quan sát, động viên HS hoàn thành sản phẩm.

*** GV tổ chức cho HS xem tranh và mô phỏng lại tranh mẫu.**

+ Các tác phẩm mang tính nghệ thuật và sức chiến đấu cao...

+ Tranh vẽ trên chất liệu vải lụa mềm, mỏng, màu sắc tươi sáng, nhẹ nhàng...

+ Nhưng có tính nghệ thuật và ý nghĩa cao.

+ Một giải thưởng rất vinh dự, ghi nhận công lao đóng góp vì Nghệ thuật.

- Quan sát, thảo luận nhóm tìm hiểu về nội dung, hình ảnh, màu sắc và chất liệu của tranh “Bác Hồ đi công tác”, báo cáo kết quả.

- Đọc và ghi nhớ

- Quan sát, tham khảo để thấy được vẻ đẹp trong tranh vẽ của họa sĩ Nguyễn Thụ.

- Quan sát, nhận ra cách thực hiện tạo sản phẩm mô phỏng lại bức tranh “Bác Hồ đi công tác”.

- Lắng nghe, tiếp thu bài

- Như tạo hình ba chiều bằng cách vẽ, xé dán kết hợp đất nặn, sỏi hoặc tạo hình bằng đất nặn, bìa cứng...

- Tiếp thu, ghi nhớ

- Hai chiều, ba chiều...

- Cây cối, cỏ, đất, phong nền...

- Theo ý thích

- Quan sát, học tập, áp dụng vào cho sản phẩm của mình, nhóm mình.

- Làm việc cá nhân hoặc nhóm theo sự sắp xếp của GV.

- Thực hiện

- | | |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none">- Thực hành hoàn thiện sản phẩm của mình, nhóm mình trên lớp.- HĐ cá nhân. |
|--|---|

4. Củng cố: - Hỏi lại tựa bài ?

5. Dặn dò:

- Nhắc nhở, dặn dò HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong Tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm và trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho Tiết 2.

TUẦN 34
SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Tự hào đội viên
BĐKH: Liên hệ

I/ MỤC TIÊU:

- Có ý thức trân trọng tình cảm bạn bè.
- Biết giữ gìn sách vở, đồ dùng cá nhân, cơ sở vật chất của lớp học.
- Đề ra kế hoạch thực hiện tuần 34

BĐKH: GDHS tích cực trồng cây xanh và tiết kiệm điện, nước.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 34

- Tiếp tục thực hiện tốt nội quy HS: Đi học đúng giờ, đảm bảo sĩ số, nghỉ học có phép
- Duy trì nề nếp xếp hàng ra vào lớp.
- Đem tập vở đầy đủ, hăng hái phát biểu ý kiến, Thực hiện tốt "đôi bạn cùng học"

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

Tổ chức cho các bạn hát một số bài hát quy định

- + Bạn Thảo, bạn Nghi lên hát
- + Tổ 3 hát múa sân trường
- + Cả lớp cùng hát

- Tuyên dương các tiết mục lớp đã chuẩn bị

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 35

- Vệ sinh trường .
- Chăm sóc cây xanh trong khuôn viên trường.
- Không đi trễ, nghỉ học phải xin phép
- Chú ý tư thế ngồi học, để tập vở.
- Chú trọng mang sách vở đến trường theo thời khóa biểu.

BĐKH: + Em làm gì để làm giảm biến đổi khí hậu ?

+ Em trồng cây xanh, tiết kiệm điện, nước,...

GVKL: Em làm vậy là đã góp phần làm giảm biến đổi khí hậu.

KÝ DUYỆT

Ngày 3 tháng 5 năm 2024

Tổ trưởng

A handwritten signature in black ink, consisting of a stylized 'N' followed by 'H. Thương' and a long horizontal flourish below.

Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 35

Ngày 13/5 đến ngày 19/5/2024

Thứ Ngày	Tiết t	Tiết PPC T	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BD KH
HAI 13/5	1	35	Chào cờ	Tuần 35				
	2	171	Toán	Luyện tập chung		x		
	3	69	Tập đọc	Ôn tập CHKII (tiết 1)		x		
	4	35	Lịch sử	Kiểm tra định kì CKII		x	x	x
	5	35	Kể chuyện	Ôn tập CHKII (tiết 4)				
	6	35	Kĩ thuật	Kiểm tra định kì CKII			x	
	7		LT Tiếng Việt	Luyện tập tổng hợp				
	8		LT Toán	Luyện tập chung				
BA 14/5	1	69	LTVC	Ôn tập CHKII (tiết 3)		x		
	2	172	Toán	Luyện tập chung				
	3	35	Chính tả	Ôn tập CHKII (tiết 2)	x	x		
	4	69	Khoa học	Ôn tập : Môi trường và tài nguyên thiên nhiên		x	x	x
	5	35	Địa Lí	Kiểm tra cuối kì 2				x
	6	35	Đạo đức	Phòng tránh các tệ nạn xã hội	x	x		
	7		LTVC	Ôn tập CHKII (tiết 3)				
	8	69	Thể dục	Trò chơi “Lò cò tiếp sức” và “Lăn bóng bằng tay”				
TU' 15/5	1	69	TLV	Ôn tập CHKII (tiết 6)	x	x		
	2	173	Toán	Luyện tập chung				
	3	70	Tập đọc	Ôn tập CHKII (tiết 5)		x		
	4	137	Tiếng Anh	REVIEW and the final test				
	5	138	Tiếng Anh	REVIEW and the final test				
	6		NGLL	Thực hành kĩ năng sống: Thực hành tự đánh giá bài 11,12 Cùng em hoạt động trải				

				nghiêm: Xây dựng sự tự tin trong môi trường mới. Em đã học và có thể làm những gì? Văn hóa giao thông: Ôn tập				
	7		LT Toán	Giới thiệu các đề kiểm tra cuối kì ii				
	8		LT Tiếng Việt	Ôn tập văn miêu tả (tả con vật, tả người, tả cảnh)				
NĂM 16/5	1	70	LTVC	Kiểm tra cuối kì 2 (kiểm tra: Đọc – hiểu)		x		
	2	174	Toán	Luyện tập chung				
	3	35	Âm nhạc	Biểu diễn các bài hát đã học.				
	4	70	Khoa học	Kiểm tra HKII		x	x	x
	5	139	Tiếng Anh	REVIEW and the final test				
	6	70	LTVC	Kiểm tra cuối kì 2 (kiểm tra: Đọc – hiểu)				
	7	69	Tin học	Thực hành tổng hợp	x	x	x	x
	8		Toán	Các bài toán về chuyển động đều				
	9		KNS	Team building ngoài trời HK2				
SÁU 17/5	1	140	Tiếng Anh	REVIEW and the final test				
	2	175	Toán	Kiểm tra cuối kì 2		x		
	3	70	TLV	Kiểm tra cuối kì 2 (kiểm tra viết)		x		
	4	35	SHTT	Tuần 35				
	5	35	Mĩ thuật	Xem tranh: “Bác Hồ đi công tác”				
	6	70	Tin học	Kiểm tra học kì II	x	x	x	x
	7		Năng khiếu					
	8	70	Thử dực	Tổng kết môn học				

Thứ hai, ngày 13 tháng 5 năm 2024

Luyện tập Tiếng Việt
LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

Tiết PPCT: 69

I. MỤC TIÊU:

- Đọc – hiểu được bài “Tiền xu”.
- Sử dụng dấu câu thích hợp, xác định được các từ miêu tả về nam và nữ.
- Tích cực học tập.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

Đọc câu chuyện “Tiền xu” trang 65 rồi làm các bài tập theo yêu cầu bên dưới.

1. Cậu học sinh đứng lóng ngóng bên máy bán nước ngọt tự động để

- A. tìm cách cho máy chấp nhận tờ tiền giấy.
- B. xếp hàng chờ đến lượt mình được mua.
- C. chờ bạn đi đổi tiền giấy ra tiền xu giúp mình.
- D. giúp các bạn khác mua nước ngọt.

2. Các học sinh khác trêu chọc, châm biếm vì cậu học sinh đó

- A. tỏ ra luống cuống, tay run bần, mắt ngân nước.
- B. lo lắng, cầu cứu các bạn cùng lớp.
- C. có một hành động không tốt với các bạn cùng lớp.
- D. cố gắng làm một số việc vô ích, không bình thường.

3. Bê-la giúp đỡ cậu ấy bằng cách

- A. yêu cầu các bạn khác không trêu chọc, châm biếm cậu.
- B. đổi tiền giấy thành tiền xu, chỉ cho cậu chỗ bỏ tiền xu vào máy.
- C. giải thích với mọi người: cậu ấy ngờ ngạc nhiên như thế là do bệnh.
- D. đưa nước quả mà Bê-la đã mang theo để uống cho cậu ấy.

4. Theo em, tác giả và mọi người đã học được bài học gì từ Bê-la?

Sự thông cảm với tình huống của bạn, cách giúp đỡ bạn 1 cách chân thành của Bê-la.

5. Dấu phẩy trong câu “Mùa hè, sông đỏ lựng phù sa với những cơn lũ dâng đầy.” có tác dụng ngăn cách:

- A. trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ
- B. các bộ phận cùng chức vụ trong câu
- C. các vế trong câu ghép

D. các từ cùng làm vị ngữ

6. Câu nào dưới đây không cần dùng dấu hai chấm?

A. Cô bé lễ phép nói: “Chưa thầy, em muốn làm nghề dạy học ạ.”

B. Hôm nay, tôi rất vui: bà tôi ở quê vừa lên thăm

C. Trẻ em có các bồn phạt sau: kính trọng thầy cô giáo: lễ phép với người lớn: hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.

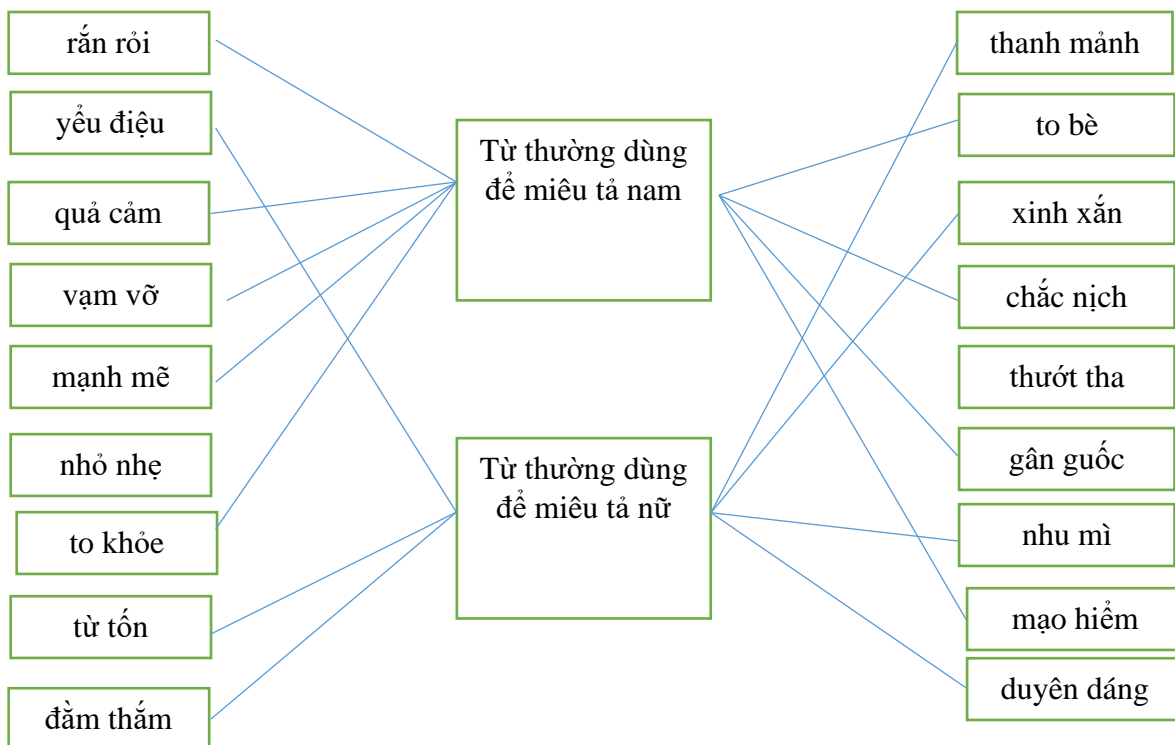
D. Chúng tôi sẽ tổ chức một chương trình văn nghệ: “cây nhà lá vườn” để phục vụ cho buổi liên hoan cuối năm của lớp.

7. Em hãy viết lại đoạn văn sau, điền đúng dấu phẩy (,), dấu chấm (.), dấu chấm than (!), dấu hai chấm (;) và viết hoa vào chỗ thích hợp.

Vích-to Huy-go khi còn ở tiểu học là một cậu học sinh chăm chỉ và thông minh. Cậu thường nộp bài kiểm tra sớm và luôn được điểm cao. Một hôm, trong giờ kiểm tra toán cậu nộp bài chậm nhất. Thầy giáo rất ngạc nhiên, ông liếc nhìn bài củ Huy-go đáp số đúng bỗng ông reo lên: lời giải được bạn Huy-go viết bằng thơ à! Thì ra là thế!

Theo Trần Mạnh Thường

8. Nói các từ dùng để miêu tả với chủ đề thích hợp:



Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 69 **TỔNG NHIỀU SỐ THẬP PHẦN**

I. MỤC TIÊU:- Giúp HS củng cố các phép tính đã học, tính được giá trị của biểu thức, tính bằng cách thuận tiện và giải bài toán liên quan.

- Rèn học sinh tính nhanh, chính xác, nắm vững vận dụng tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh.

- HS yêu thích và hứng thú học môn Toán.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: bảng con

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức:

a) $33,08 - (5,2 + 2,5) : 2,5$

$= 33,08 - 7,7 : 2,5$

$= 33,08 - 15,4 = 17,68$

b) $10,5 \text{ giờ} : 7 - 1 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$

$= 1,5 \text{ giờ} - 1 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$

$= 1 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$

$= 5 \text{ phút.}$

Hoạt động 2: PBT

Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} = (\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{6}) + \frac{1}{5} = 1 + \frac{1}{5} = \frac{6}{5}$

b) $57,52 \times 8,95 + 8,95 \times 42,48 = 8,95 \times (57,52 + 42,48)$

$= 8,95 \times 100 = 895$

Hoạt động 3 : Làm vở

Bài 3: Một bể nước hình hộp chữ nhật có lòng bể dài 1,8 m; rộng 1,5 m và chiều cao bằng

$\frac{3}{4}$ chiều dài. Bể đã chứa sẵn nước với mực nước cao 0,3 m. Hỏi phải cho vào bể thêm bao nhiêu lít nước nữa thì bể mới đầy?

Bài giải:

Chiều cao của bể nước là:

$$1,8 \times 3 : 4 = 1,35 \text{ (m)}$$

Chiều cao của nước được cho thêm để bể đầy nước là:

$$1,35 - 0,3 = 1,05 \text{ (m)}$$

Số lít nước phải cho thêm vào để bể đầy nước là:

$$1,8 \times 1,5 \times 1,05 = 2,835 \text{ (m}^3\text{)} = 2835 \text{ l}$$

Đáp số: 2835 l nước.

$\frac{7}{12}$

Bài 4: Đường kính của một tấm bìa hình tròn bằng $\frac{7}{12}$ cạnh đáy của một tấm bìa hình tam giác. Biết diện tích của tấm bìa hình tam giác 132cm^2 và chiều cao là $5,5\text{cm}$. Tính chu vi của tấm bìa hình tròn.

Bài giải:

Độ dài cạnh đáy của tấm bìa hình tam giác là:

$$132 \times 2 : 5,5 = 48 \text{ (cm)}$$

Chu vi của tấm bìa hình tròn là:

$$48 \times 3,14 = 150,72 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 150,72 cm.

Hoạt động 4: nêu miệng

Bài 5: Đố? Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Mảnh đất hình thang của ngoại em có diện tích 3840 m^2 và chiều cao 40 m . Biết đáy bé

bằng $\frac{3}{5}$ đáy lớn. Tính đáy bé, đáy lớn của mảnh đất ấy.

Đáy bé và đáy lớn của mảnh đất lần lượt là: **72 m; 120 m.**

b) Một xe đạp đi từ A đến B với vận tốc 14km/giờ . Sau khi xe đạp đi được $1 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$ thì một xe ô tô bắt đầu đi từ B đến A với vận tốc 41 km/ giờ và gặp xe đạp sau $2,4 \text{ giờ}$. Tính quãng đường AB.

Quãng đường AB dài **153 km.**

Thứ ba, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Luyện từ và câu

Tiết PPCT: 69

Thực hành tuần 35

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập kiểu câu
- GD hs yêu thích môn học

II/ Các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1:Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

Kiểu câu "Ai thế nào?"

Kiểu câu "Ai là gì?"

Thành phần câu Đặc điểm	Chủ ngữ	Vị ngữ
Câu hỏi	Ai? Cái gì? Con gì?	Thế nào?
Cấu tạo	- Danh từ (cụm danh từ) - Đại từ	Tính từ (cụm tính từ) Động từ (cụm động từ)

Thành phần câu Đặc điểm	Chủ ngữ	Vị ngữ
Câu hỏi	Ai? Cái gì? Con gì?	Là gì? Là ai? Là con gì?
Cấu tạo	- Danh từ (cụm danh từ)	Là + danh từ (cụm danh từ)

Hoạt động 2:Hoạt động ứng dụng

- GV cho HS đọc yêu cầu
- HS làm vở

Vận dụng hiểu biết về các kiểu câu, em hãy đặt các câu kể có yêu cầu về chủ ngữ (CN) và vị ngữ (VN) ghi trong ngoặc đơn:

1. Kiểu câu : Ai làm gì?"**(CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : động từ hoặc cụm động từ)***Chú bướm lờn vờn trước mũi con mèo.***2. Kiểu câu : “Ai thế nào?"****a) (CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : tính từ hoặc cụm tính từ)***Tia nắng chói chang giữa ngày thu.***b) (CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : động từ chỉ trạng thái hoặc cụm động từ chỉ trạng thái)***Dòng sông tĩnh lặng trước cơn gió.***3. Kiểu câu: “ Ai là gì?"****(CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : là + danh từ hoặc cụm danh từ)***Lan là một cô bé con nhà nghèo.*

Thứ tư, ngày 15 tháng 5 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 70 **GIỚI THIỆU CÁC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

I. MỤC TIÊU:

- Học sinh biết về số thập phân, kỹ năng thực hành tính với số thập phân, tỉ số phần trăm.
- Nhận dạng, tính diện tích, thể tích một số hình đã học, giải bài toán về chuyển động đều.
- GDHS tập trung vào việc kiểm tra.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động làm vở

ĐỀ 1

Phần 1 (4 điểm):

Bài 1(1,5 điểm): Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng:

a) 0,7% viết dưới dạng phân số thập phân là:

- A. $\frac{7}{10}$ B. $\frac{7}{100}$ C. $\frac{7}{1000}$ D. $\frac{7}{10000}$

b) Diện tích của hình tròn có đường kính 3m là:

- A. $7,065m^2$ B. $9,42m^2$ C. $18,84m^2$ D. $28,26m^2$

c) Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 2,8dm, chiều rộng 1,6dm và chiều cao 0,8dm là:

- A. $11,52dm^3$ B. $7,04 dm^3$ C. $3,584dm^3$ D. $3,584dm^2$

Bài 2 (2 điểm): Nối phép tính với kết quả đúng :

- | | |
|--------------|--------|
| 120 – 84,07 | 54,912 |
| 58,7 + 35,85 | 35,93 |
| 14,08 × 3,9 | 30,9 |
| 120,51 : 3,9 | 94,55 |

Bài 3 (0,5 điểm): Hãy xếp các số : 75,286 ; 75,862 ; 75,826 ; 75,9 ; 76,02 theo thứ tự tăng dần.

75,286; 75,826; 75,9; 76,02

Phần 2 (6 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Tính:

a) 8 giờ 37 phút + 12 giờ 43 phút

8 giờ 37 phút

+

12 giờ 43 phút

—————

20 giờ 80 phút

Đổi: 21 giờ 20 phút

24,54 phút

0 5

54

0

b) 24,54 phút : 6

24,54 phút

4,09 phút

y = 2,07



Bài 2 (1 điểm): Tìm y

a) 148,6 – y = 58,93

y = 148,6 – 58,93

y = 207,53

b) 21,9 × y = 45,333

y = 45,333 : 21,9

Bài 3 (1 điểm): Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) 47,58 + 78,109 + 52,42 + 21,891

= (47,58 + 52,42) + (78,109 + 21,891)

= 100 + 100

= 200

b) 0,4 x 1,25 x 2,5 x 0,8 x 2

= (0,4 x 2,5) x (1,25 x 0,8) x 2

= 1 x 1 x 2

= 2

Bài 4 (2 điểm): Một ô tô đi từ A lúc 7 giờ 45 phút với vận tốc 55km/giờ, đến B lúc 10 giờ.

Tính độ dài quãng đường AB, biết rằng dọc đường ô tô đã nghỉ mất 30 phút.

Bài giải:

Thời gian ô tô đi từ A đến B kể cả thời gian nghỉ là:

10 giờ - 7 giờ 45 phút = 2 giờ 15 phút

Thời gian ô tô đi từ A đến B không kể thời gian nghỉ là:

2 giờ 15 phút – 30 phút = 1 giờ 45 phút

Đổi: 1 giờ 45 phút = 1,75 giờ

Quãng đường AB dài là:

55 x 1,75 = 96,25 (km)

Đáp số: 96,25 km.

Bài 5 (1 điểm): Hình vẽ bên dưới có ABCD là hình vuông, MNCD và ABNM là hình chữ nhật. Biết diện tích hình chữ nhật ABNM là $143,5\text{cm}^2$ và chu vi hình vuông ABCD lớn hơn chu vi hình chữ nhật MNCD 14cm. Tính diện tích hình vuông ABCD.

Bài giải:

Độ dài cạnh AM, cạnh BN là:

$$14 : 2 = 7 \text{ (cm)}$$

Độ dài cạnh AB là:

$$143,5 : 7 = 20,5 \text{ (cm)}$$

Diện tích hình vuông ABCD là:

$$20,5 \times 20,5 = 420,25 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: $420,25 \text{ cm}^2$.

ĐỀ 2

Phần 1 (4 điểm):

Bài 1 (1,5 điểm): Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng:

a) Viết $7\frac{8}{100}$ dưới dạng phân số thập phân ta được:

A. 0,78 B. 7,8 **C. 7,08** D. 7,008

b) Một người đi xe đạp với vận tốc 15km/giờ. Tính quãng đường người đó đi trong 2 giờ 30 phút.

A. 30km B. 6km C. 7,5km **D. 37,5km**

c) Một hình lập phương có chu vi đáy là 12cm. Thể tích hình lập phương đó là:

A. 9m^3 **B. 27cm^3** C. 36cm^3 D. 54cm^3

Bài 2 (1 điểm): Đánh dấu (x) vào ô trống chỉ kết quả đúng:

a) $157,5\text{kg} = 1,575 \text{ tạ}$ c) $\frac{3}{4}$ thế kỉ = 75 năm

b) $15\text{m}^2 17\text{cm}^2 = 15,017\text{m}^2$ d) $0,85\text{m}^3 = 85000\text{cm}^3$

Bài 3 (1,5 điểm): Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào chỗ trống:

Tỉ số phần trăm các loài vật trang trại đang nuôi cho trên biểu đồ hình quạt bên.

*Tỉ số phần trăm số gà chiếm 45%

*Tỉ số phần trăm số heo bằng tỉ số phần trăm số gà

*Nếu trang trại đang nuôi 40 con bò thì số heo đang nuôi là 140 con.

Phần 2 (6 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Tính:

a) 17 phút 19 giây – 8 phút 25 giây

$$\begin{array}{r} 17 \text{ phút } 19 \text{ giây} \\ - \\ 8 \text{ phút } 25 \text{ giây} \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 16 \text{ phút } 79 \text{ giây} \\ - \\ 8 \text{ phút } 25 \text{ giây} \\ \hline \end{array}$$

8 phút 54 giây

b) 22 giờ 38 phút : 7

$$\begin{array}{r} 22 \text{ giờ } 38 \text{ phút} \\ 1 \text{ giờ} = 60 \text{ phút} \\ \hline 98 \text{ phút} \\ 28 \\ 0 \end{array} \left| \begin{array}{r} 7 \\ \hline 3 \text{ giờ } 14 \text{ phút} \end{array} \right.$$

Bài 2 (1,5 điểm): Tính giá trị biểu thức:

$$\begin{aligned} & 20,49 \times 5,8 - 79,42 : 3,8 \\ & = 118,842 - 20,9 \\ & = 97,942 \end{aligned}$$

Bài 3 (0,5 điểm): Tìm y:

$$\begin{aligned} 14,352 : y &= 6,9 \\ y &= 14,352 : 6,9 \\ y &= 2,08 \end{aligned}$$

Bài 4 (2 điểm): Miếng đất hình thang của chú Tư có trung bình cộng hai đáy là 240m.

Chiều cao bằng $\frac{4}{5}$ trung bình cộng hai đáy. Chú Tư sử dụng 2,5% diện tích miếng đất để đào ao nuôi cá và phần còn lại để trồng trọt. Hỏi diện tích miếng đất còn lại để trồng được bao nhiêu héc-ta ?

Bài giải:

Chiều cao của miếng đất hình thang là:

$$240 \times 4 : 5 = 192 \text{ (m)}$$

Diện tích miếng đất hình thang là:

$$240 \times 192 : 2 = 23\,040 \text{ (m}^2\text{)}$$

Phần trăm diện tích miếng đất để trồng trọt là:

$$100\% - 2,5\% = 97,5\%$$

Diện tích miếng đất để trồng là:

$$23\,040 : 100 \times 97,5 = 22\,464 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đổi: 22 464 m² = 2,264 ha.

Đáp số: 2,264 ha.

Bài 5 (1 điểm): Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

An và Bình có 33 viên bi. Biết $\frac{1}{3}$ số bi của An bằng $\frac{2}{5}$ số bi của Bình. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

*Số bi của An là **18** viên.

*Số bi của Bình là **15** viên.

 Luyện tập Tiếng Việt
ÔN TẬP VĂN MIÊU TẢ
(TẢ CON VẬT, TẢ NGƯỜI, TẢ CẢNH)

Tiết PPCT: 70

I. MỤC TIÊU:

- Viết được bài văn tả con vật, tả người, tả cảnh.
- Bài văn đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.
- Yêu thích môn học.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

1. Chọn một trong các đề sau:

1. Em hãy tả bác bảo vệ, cô lao công hoặc cô bảo mẫu ở trường em mà em quý mến.
2. Em hãy tả một người mới quen đã để lại cho em nhiều ấn tượng khó quên.
3. Em đã có dịp cùng gia đình đi tham quan, du lịch. Hãy tả một cảnh đẹp trong chuyến tham quan đó.
4. Em hãy tả cảnh chợ (hoặc siêu thị) mà em có dịp quan sát.
5. Em hãy tả một con vật hoang dã sống trong rừng mà em có dịp quan sát qua sách báo, truyền hình.

Hoạt động 2: Làm vở

GV cho HS chọn đề bài và viết vào vở.

Bài làm

Mỗi buổi sáng đến trường, em đều nhìn thấy chú bảo vệ. Chú là người đã canh gác ngày đêm để bảo vệ ngôi trường này. Cứ khoảng đến sáu giờ đúng là chú xách chiếc ghế gỗ và cầm một tờ báo ra đứng trước cổng ngôi khiến em dễ quan sát chú hơn.

Chú Sơn là người bảo vệ của trường em cũng khá lâu rồi. Chú năm nay đã bước qua tuổi năm mươi nhưng chú vẫn mạnh khỏe. Dáng người không cao, vừa người, chỉ có cái lưng còng, lom khom khiến việc di chuyển cũng khá bất tiện. Da tay sần sùi, rám nắng không còn mềm mại như trước kia vì những tháng ngày, buổi trưa nóng bức mà chú phải ngồi gác khuôn viên trường. Đôi mắt một mí, đen, có những vết chân chim bên hai mí mắt. Lông mày to đen, ở sau đã bị hoa râm một chút. Vàng trán cao, mỗi lần chú cười hay nhíu mày thì xuất hiện rõ những nếp nhăn đầy trên trán. Đôi môi thâm, khô, nứt nẻ, để lộ hàm răng ó vàng vì nhiều lần chú hút thuốc. Hai bên má gầy gò xuất hiện hai đồng tiền lún sâu ở phần má. Làn da sần sùi, đen, có những dấu đồi

môi xuất hiện. Cách ăn mặc của chú trong trường rất đơn giản, mặc đồng phục bảo vệ đúng quy định. Mặc dù công việc này khá phức tạp và khó khăn nhưng chú vẫn kiên cường đạt đuổi theo ước mơ. Buổi sáng, chú dậy rất sớm mở cổng cho học sinh. Còn buổi tối chú phải canh gác trường em. Cứ khoảng bảy giờ tối là chú lại đi kiểm tra hết dãy lớp học này đến dãy lớp học khác. Cứ mỗi khi có gió thổi qua, những chiếc lá bàng rơi khắp sân trường. Chú sẵn sàng cầm chổi quét tất cả lá bàng vào một góc rồi hốt bỏ vào thùng rác. Thấy học sinh nào xả rác bừa bãi, chú ân cần nhắc nhở mà không la mắng, trách phạt gì.

Phải canh một ngày trời mệt nhọc mà chú không hề than thở. Mồ hôi ướt đẫm trên lưng nhưng chú vẫn kiên cường quyết tâm đạt được mục tiêu. Chú Sơn rất thân thiện và yêu mến học sinh trong trường như con cháu của chú. Nên trong trường ai cũng quý mến chú. Em thầm biết ơn chú Sơn vì nhờ chú mà khuôn viên trường luôn sạch đẹp.

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Thực hành tự đánh giá bài 11, 12

HĐTN: Xây dựng sự tự tin trong môi trường mới. Em đã học và có thể làm những gì?

Thứ năm, ngày 16 tháng 5 năm 2024

Âm nhạc**Tiết PPCT 35****TẬP BIỂU DIỄN CÁC BÀI HÁT****I. MỤC TIÊU :**

- HS trình bày những bài hát đã học theo hình thức tập ca, tam ca, song ca, đơn ca,
- HS hát kết hợp vận động theo nhạc hoặc múa phụ họa.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :

- Nhạc cụ quen dùng, máy nghe, băng, đĩa nhạc .
- Phân công các nhóm trình bày bài hát đã học.
- SGK Âm nhạc 5.
- Nhạc cụ gõ (song loan, thanh phách,...).

III. HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>-1. Phân công tiết mục (thông báo từ tiết học trước).</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ 1 :+ Trình bày bài reo vang bình minh (toàn bộ thành viên) : hát kết hợp gõ đệm.+ Trình bày bài Ước mơ (4-5 HS) : hát kết hợp vận động theo nhạc.- Tổ 2 :+ Trình bày bài Hãy giữ cho em bầu trời xanh (toàn bộ thành viên) : hát kết hợp gõ đệm.+ Trình bày bài Tre gà bên Lãng Bạc (4-5 HS): hát kết hợp vận động theo nhạc.- Tổ 3:+ Trình bày bài Con chim hay hát (toàn bộ thành viên) : hát kết hợp gõ đệm.+ Trình bày bài Em vẫn nhớ trường xưa (4-5 HS) : hát kết hợp vận động theo nhạc. <p>2. Biểu diễn các bài hát :</p> <ul style="list-style-type: none">- Biểu diễn bài hát theo trình tự :+ Reo vang bình minh+ Hãy giữ cho em bầu trời xanh+ Con chim hay hát+ Những bông hoa những bài ca+ Ước mơ+ Tre gà bên Lãng Bạc+ Em vẫn nhớ trường xưa+ Dàn đồng ca mùa hạ.- Mỗi tổ cử HS giới thiệu tiết mục. <p>3. Cùng cố:</p> <ul style="list-style-type: none">-Yêu cầu hs nhắc lại nội dung bài học.	<p>- HS chuẩn bị</p> <p>- HS biểu diễn</p> <p>- HS thực hiện</p>

	- HS thực hiện
--	----------------

Luyện từ và câu
Ôn tập

Tiết PPCT: 70

I. MỤC TIÊU:

- Ôn lại tác dụng của dấu gạch ngang
- Củng cố kiến thức về dấu ngoặc đơn. Viết được đoạn văn theo yêu cầu.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY – HỌC:

Hoạt động 1 Bài tập 1: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi HS trả lời

Bài 1 Đọc đoạn văn (thơ) ở cột A và ghi tác dụng của dấu gạch ngang trong mỗi đoạn vào cột B

A	B
a) Búp bê hỏng: - Ai hát đây? Có tiếng trả lời: - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đây. (Nguyễn Kiên)	Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại
b) Thân dừa bạc phéch thẳng năm Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao. Đêm hè hoa nở cùng sao Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh. (Trần Đăng Khoa)	Đánh dấu phần chú thích trong câu
c) Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng Việt Nam: - Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào - Học tập tốt, lao động tốt - Đoàn kết tốt, kỉ luật tốt - Giữ gìn vệ sinh thật tốt - Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm	Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê

Hoạt động 2 Bài tập 2: Nhóm đôi

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi.

Bài 2: Dấu ngoặc đơn trong mỗi câu sau có tác dụng gì? Dấu ngoặc đơn trong câu nào có thể thay bằng dấu gạch ngang?

- Tôi không có tội. Yêu nước không phải là một tội (Võ Thị Sáu)
 Dấu ngoặc đơn trong câu a cho ta biết **người nói câu trên**.

b) Pax-can (khi ấy vẫn là sinh viên) đi đâu khuya về.

Dấu ngoặc đơn trong câu b nhằm **giải thích thêm về Pax-can**.

Dấu ngoặc đơn trong câu b có thể thay bằng dấu gạch ngang

Hoạt động 3 Bài tập 3: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở

Bài 3: Viết đoạn văn (5 – 7 câu) tả vài nét nổi bật của một cảnh đẹp mà em biết (VD: dòng sông, hoặc hồ / thác nước, ngọn núi, bãi biển, cánh rừng, vườn cây / hoa, công viên,...)

Sông nằm uốn khúc giữa làng rồi chạy dài bất tận. Những bờ tre xanh ngăn ngắt chạy dọc theo bờ sông. Tối tối, khi ông trăng tròn vắt ngang ngọn tre soi bóng xuống dòng sông lấp lánh thì mặt nước lại gợn sóng, lung linh ánh vàng. Chiều chiều, khi ánh hoàng hôn buông xuống, em lại ra sông hóng mát. Trong sự yên tĩnh của dòng sông, em nghe rõ cả tiếng thì thào của hàng tre xanh và lòng em trở nên thanh thoi, trong sáng vô cùng

Toán

CÁC BÀI TOÁN VỀ CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU

I.MỤC TIÊU.

- Tiếp tục củng cố cho HS về cách tính số đo thời gian
- Củng cố cho HS về cách tính quãng đường và thời gian.
- Rèn kĩ năng trình bày bài. Giúp HS có ý thức học tốt.

II.Các hoạt động dạy học.

Hoạt động 1: Nháp

- Cho HS đọc yêu cầu

Bác Hà đi xe máy từ quê ra phố với vận tốc 40 km/giờ và đến thành phố sau 3 giờ. Hỏi nếu bác đi bằng ô tô với vận tốc 50 km/giờ thì sau bao lâu ra tới thành phố?

- Gv hướng dẫn- HS nháp

Bài giải

Quãng đường từ quê ra thành phố dài là:

$$40 \times 3 = 120 \text{ (km)}$$

Thời gian bác đi bằng ô tô hết là:

$$120 : 50 = 2,4 \text{ (giờ)}$$

$$= 2 \text{ giờ } 24 \text{ phút.}$$

Đáp số: 2 giờ 24 phút

Hoạt động 2: PHT

- Cho HS đọc yêu cầu

Một người đi xe đạp với quãng đường dài 36,6 km hết 3 giờ. Hỏi với vận tốc như vậy, người đó đi quãng đường dài 61 km hết bao nhiêu thời gian?

- Gv hướng dẫn- HS làm PHT

Bài giải

Vận tốc của người đi xe đạp là:

$$36,6 : 3 = 12,2 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian để đi hết quãng đường dài 61 km là: $61 : 12,2 = 5$ (giờ)

Đáp số: 5 giờ.

Hoạt động 3: Vở**- Cho HS đọc yêu cầu**

Một người đi bộ được 14,8 km trong 3 giờ 20 phút. Tính vận tốc của người đó bằng m /phút?-

Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài giải

Đổi: 14,8 km = 14 800 m

3 giờ 20 phút = 200 phút.

Vận tốc của người đó là:

$$14800 : 200 = 74 \text{ (m/phút)}$$

Đáp số: 74 m/phút.

Nhận xét tiết học

Kĩ năng sống GAIA

Team building ngoài trời HK2

Thứ sáu, ngày 16 tháng 5 năm 2024

Mĩ thuật

Tiết PPCT: 35

**CHỦ ĐỀ 13: XEM TRANH “BÁC HỒ ĐI CÔNG TÁC”
(Tiết 2)**

I. MỤC TIÊU:

- Thái độ: HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5, một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Tranh “Bác Hồ đi công tác” của họa sĩ Nguyễn Thụy.
- Sản phẩm của HS lớp trước.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Suu tầm một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Sản phẩm của Tiết 1.

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vẽ cùng nhau_Tạo hình ba chiều_Liên kết HS với tác phẩm.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* KHỞI ĐỘNG:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS cho tiết học. - Kiểm tra sản phẩm của Tiết 1. <p>* Cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của Tiết 1.</p> <p>HOẠT ĐỘNG 4: TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm. - Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình. Gợi ý HS khác tham gia đặt câu hỏi để cùng chia sẻ, học tập lẫn nhau. - Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng thuyết trình: <ul style="list-style-type: none"> + Em cảm thấy thế nào khi tham gia tạo hình sản phẩm mỹ thuật về hình tượng Bác Hồ? + Em đã sáng tạo sản phẩm mỹ thuật của mình như thế nào? + Em học hỏi được điều gì về bố cục và màu sắc của bức tranh? + Em hãy chia sẻ một câu chuyện mà em 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đồ dùng HT. - Trình bày sản phẩm của mình. - Thực hiện nhóm. - Trưng bày sản phẩm - Tự giới thiệu về bài của mình, HS khác đặt câu hỏi chia sẻ, học tập lẫn nhau... - Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học. - 1, 2 HS trả lời. - 1 HS nêu. - HS trả lời. - 1, 2 HS chia sẻ.

<p>biết về Bác Hồ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm. <p>* HOẠT ĐỘNG 5: ĐÁNH GIÁ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV. - GV đánh dấu tích vào vở của HS. - Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập. <p>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gợi ý HS vẽ một bức tranh về Bác Hồ theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, rút kinh nghiệm - Đánh dấu tích vào vở của mình - Ghi lời nhận xét của GV vào vở - Phát huy - Thực hiện ở nhà theo sự gợi ý của GV.
--	--

***Củng cố:** - Hỏi lại tựa bài ?

*** Dặn dò:**

- Về nhà sưu tầm các sản phẩm trong năm học để chuẩn bị cho trưng bày sản phẩm, triển lãm nghệ thuật cuối năm học.

TUẦN 35
SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Tự hào đội viên
KH:Liên hệ

I/ MỤC TIÊU:

- Học tập tốt , lao động tốt là trách nhiệm của mỗi HS
 - Thực hiện đi đường đội mũ bảo hiểm.
 - Vâng lời.lễ phép với thầy cô.
- BĐKH:** GDHS tham gia hoạt động kế hoạch nhỏ, giúp đỡ các bạn bị thiên tai lũ lụt.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 35

- Vệ sinh trường .
- Chăm sóc cây xanh trong khuôn viên trường.
- Không đi trễ, nghỉ học phải xin phép
- Chú ý tư thế ngồi học, để tập vở.
- Chú trọng mang sách vở đến trường theo thời khóa biểu.

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

- Văn nghệ

- + Cho HS hát các bài hát tập thể

- Cho Hs làm vệ sinhvườn thuốc nam

- + Tổ 1: Nhặt rác
- + Tổ 2: Nhổ cỏ
- + Tổ 3: Bón phân
- + Tổ 4: Tưới cây

Hoạt động 3: Kế hoạch trong thời gian tới

Thực hiện đúng nội qui nhà trường

- Giữ vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân, rửa tay trước khi vào lớp
- Thời gian hè về vui chơi giữ gìn sức khỏe, chơi lành mạnh.

BĐKH: + Là một đội viên em đã tham gia những phong trào nào ?

+ Em đã tham gia kế hoạch nhỏ, gửi sách viết cho các bạn vùng lũ lụt,...

GVKL:Em làm được vậy là em đã tỏa sáng vẻ đẹp của một đội viên.

KÝ DUYỆT

Ngày 3 tháng 5 năm 2024

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Hoài Thương

Ngày 4 tháng 5 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hải